



# KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

Số 4 - 2019

ISSN 2525-2313

**SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH**



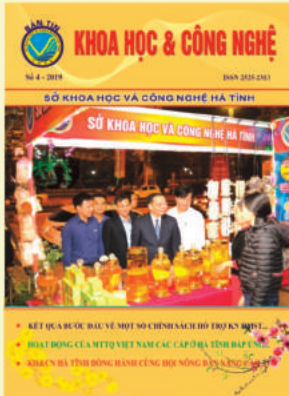
★ KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU VỀ MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KN ĐMST...

★ HOẠT ĐỘNG CỦA MTTQ VIỆT NAM CÁC CẤP Ở HÀ TĨNH ĐÁP ỨNG...

★ KH&CN HÀ TĨNH ĐỒNG HÀNH CÙNG HỘI NÔNG DÂN NÂNG CAO...



**Bản tin**  
**KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**  
**Số 4 - 2019**



**Chịu trách nhiệm xuất bản**  
**ĐỖ KHOA VĂN**  
TUV, Giám đốc Sở KH&CN

**Trưởng ban Biên tập**  
**PHAN TRỌNG BÌNH**  
P.Giám đốc Sở KH&CN

**Thư ký**  
**PHAN CÔNG CỬ**  
**Biên tập viên**  
**PHAN CÔNG CỬ**  
**NGUYỄN QUANG TÙNG**

**Địa chỉ:** 142 Trần Phú - TP. Hà Tĩnh  
**Điện thoại:** 02393.856 638  
02393.858 316  
**Fax:** 02393.855 874  
**Http** : //www.skhn.hatinh.gov.vn  
**Email** : phongttt.skhn@hatinh.gov.vn

**Ảnh bìa 1:**

*Bộ trưởng Bộ KH&CN Chu Ngọc Anh, tham quan gian hàng trưng bày sản phẩm KHCN tại Lễ hội Cam và các sản phẩm Nông nghiệp Hà Tĩnh lần thứ 3.*

*Ảnh: QT*

In 1000 cuốn, khổ 19 x 26,5cm, tại CÔNG TY CP IN HÀ AN. Số 09, ngõ 442 - Đường Nguyễn Công Trứ - TP. Hà Tĩnh. ĐT: 02393.859 471. Giấy phép xuất bản số 06/GPXB-STTTT cấp ngày 30/9/2019 của Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2019.

**TRONG SỐ NÀY**

**HOẠT ĐỘNG TRAO ĐỔI - NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI**

- ✦ Những kết quả bước đầu sau hơn một năm thực hiện Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND về một số chính sách hỗ trợ KN ĐMST tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo 1
- ✦ Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới 5
- ✦ Xây dựng chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh cần sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cộng đồng doanh nghiệp và người dân 8
- ✦ Khoa học công nghệ đồng hành cùng Hội Nông dân Hà Tĩnh nâng cao chất lượng sản phẩm 11
- ✦ Khoa học, công nghệ góp phần nâng tầm giá trị sản phẩm OCOP 14
- ✦ Giải pháp phát triển doanh nghiệp hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp tại Hà Tĩnh 17
- ✦ Enzym & ứng dụng trong nhiều lĩnh vực (công nghiệp thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng nấm, xử lý môi trường) 19
- ✦ Sử dụng có hiệu quả DVCTT mức độ 3, 4 trại Sở KH&CN phục vụ người dân, doanh nghiệp 23
- ✦ Hồ sơ điện tử - những thuận lợi, khó khăn và giải pháp triển khai tại các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn Hà Tĩnh 26
- ✦ Tiêu chuẩn 5S được doanh nghiệp Hà Tĩnh triển khai như thế nào? 27
- ✦ **ĐIỂM TIN HOẠT ĐỘNG KH&CN QUÝ IV** 29
- ✦ **TRANG THỜ** 31

# NHỮNG KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU SAU HƠN MỘT NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 91/2018/NQ-HĐND VỀ MỘT SỐ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ KN ĐMST TỈNH HÀ TĨNH ĐẾN NĂM 2025 VÀ NHỮNG NĂM TIẾP THEO

**Đỗ Khoa Văn**

*TUV, Giám đốc Sở KH&CN Hà Tĩnh,  
Chủ tịch Liên hiệp các Hội KHKT Hà Tĩnh*



Ông Đỗ Khoa Văn - GD Sở KH&CN cùng Ông Lê Thành Đông - Bí thư Tỉnh đoàn Hà Tĩnh trao Giải nhất Cuộc thi Ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh năm 2019 cho Giải pháp sản xuất đồ gỗ thủ công mỹ nghệ phục vụ du lịch, gia dụng tiện ích kết hợp với không gian trải nghiệm, sáng tạo của tác giả Phan Văn Thành; Ảnh: QT

**H**à Tĩnh là tỉnh đầu tiên của cả nước ban hành Nghị quyết chuyên đề về chính sách hỗ trợ hoạt động (KNĐMST) (Nghị quyết số

91/2018/NQ-HĐND ngày 16/7/2018). Điểm nhấn của Nghị quyết là các ngoài các chính sách hỗ trợ thúc đẩy phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp và

các tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp, còn có các chính sách hỗ trợ, ươm tạo trực tiếp cho các doanh nghiệp và dự án KNST trên địa bàn tỉnh





*Đại biểu tham quan gian hàng sản phẩm của Dự án ứng dụng công nghệ tiên tiến, công nghệ cao sản xuất kinh doanh chế biến các dòng sản phẩm Omega An Phát của tác giả Lê Văn An đạt giải nhì chung cuộc; Ảnh: QT*

Sau hơn một năm triển khai thực hiện Nghị quyết 91/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ với vai trò là cơ quan đầu mối đã tập trung chỉ đạo, triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ KNĐMST trên địa bàn tỉnh, góp phần tạo môi trường thuận lợi để thúc đẩy, hỗ trợ quá trình hình thành và phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST), thúc đẩy phát triển khu vực kinh tế tư nhân, tạo việc làm và phát huy tinh thần sáng tạo trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương, thể hiện một số kết quả nổi bật sau:

### **Hình thành và phát triển hệ sinh thái KNST trên địa bàn tỉnh**

Trong quá trình triển khai thực hiện Sở KH&CN đã phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan để từng bước hình thành hệ sinh thái KNST hoạt động có hiệu quả:

1. Đã phối hợp với Tỉnh đoàn Hà Tĩnh, Trường Đại học Hà Tĩnh triển khai các hoạt động tuyên truyền về kiến thức và kỹ năng KNST cho đội ngũ thanh niên khởi nghiệp; tổ chức Chương trình Thanh niên Hà Tĩnh khởi nghiệp; Tổ chức Cuộc thi về “Ý tưởng khởi nghiệp” với sự hỗ trợ và cố vấn từ Trung tâm Hoa Kỳ - Đại sứ quán Mỹ;

2. Phối hợp với Hội doanh nhân trẻ Hà Tĩnh tổ chức Hội thảo tọa đàm về lập nghiệp, KNST trong thời kỳ 4.0 cho hơn 300 cán bộ quản lý, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh. Tại Hội thảo, hai bên đã ký kết Chương trình phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, doanh nhân trẻ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ giữa Sở KH&CN và Hội doanh nhân trẻ Hà Tĩnh giai đoạn 2019-2025; Phối hợp với Tổ chức kết nối thương mại quốc tế BNI Hà Tĩnh tổ chức tọa đàm về chính sách KNST cho lãnh đạo các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Phối hợp với Bộ



KH&CN, Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN, Văn phòng Chương trình 844 tổ chức 06 cuộc Hội thảo, hội nghị hỗ trợ phát triển hệ sinh thái KNST địa phương và xúc tiến, kết nối với các doanh nghiệp lớn, các Quỹ đầu tư, đầu tư mạo hiểm trong và ngoài nước để hỗ trợ, đầu tư vào các doanh nghiệp KNST của địa phương; Tổ chức 15 khóa đào tạo về sở hữu trí tuệ, thị trường khoa học công nghệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng; Hội thảo giới thiệu, chuyên giao các kết quả nghiên cứu KH&CN, các công nghệ mới, tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh; Hỗ trợ và cử 05 nhóm dự án khởi nghiệp đào tạo các kiến thức về khởi nghiệp, xây dựng dự án KNST, kỹ năng thuyết trình gọi vốn đầu tư, kỹ năng quản trị, phát triển tài sản trí tuệ tại Trường Đại học Vinh - Nghệ An.

3. Phối hợp với Trường Đại học Hà Tĩnh và Tỉnh đoàn Hà Tĩnh tổ chức 02 khóa đào tạo “Ươm mầm ý tưởng khởi nghiệp” cho hàng trăm sinh viên, học sinh THPT trên địa bàn tỉnh;... Kết quả, đến nay toàn tỉnh đã hỗ trợ xây dựng và phát triển hơn 750 mô hình kinh tế, mô hình khởi nghiệp thanh niên có quy mô đầu tư trên 200 triệu đồng sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần nâng cao thu nhập, giải quyết việc làm cho thanh niên.

4. Phối hợp với Sở Thông tin - Truyền thông, Sở Tư pháp, Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng 05 chuyên đề tuyên truyền, tôn vinh các dự án KNST trên địa bàn tỉnh.

5. Năm 2018, Sở Khoa học và Công nghệ đã đề xuất 05 dự án KNĐMST của tỉnh tham gia Cuộc thi KNST vùng Bắc Trung bộ do Bộ KH&CN tổ chức tại tỉnh Nghệ An. Kết quả trong 5 dự án KNST của tỉnh có 02 dự án đạt giải Khuyến khích, 01 dự án đạt giải Ba; các dự án được tham gia Ngày hội KNST quốc gia năm 2018. Năm 2019, Sở Khoa học và Công nghệ triển khai Kế hoạch tổ chức Cuộc thi Ý tưởng KNST tỉnh Hà Tĩnh năm 2019, nhằm tìm kiếm, hỗ trợ các ý tưởng, dự án KNST trên địa bàn tỉnh. Kết thúc thời gian thông báo, Ban tổ chức đã nhận được 36 dự án/ý tưởng KNST. Qua vòng chấm sơ khảo, Ban tổ chức đã chọn được 10 giải pháp vào vòng thi Chung kết. Kết quả vòng thi Chung kết, Ban tổ chức đã trao 01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải ba và 04 giải khuyến khích (giải nhất 20 triệu đồng, giải nhì 15 triệu đồng, giải ba 10 triệu đồng, giải khuyến khích 5 triệu đồng).

Ngoài các hoạt động trên, công tác tuyên truyền, đào tạo các kiến thức về KNĐMST cũng được triển khai một cách tích cực, giúp các nhóm dự án tiếp nhận được các kiến thức về mô hình kinh doanh mới và vận dụng ý tưởng mới, sáng tạo đề kinh doanh; cách đàm phán trong môi trường làm việc và khởi sự kinh doanh, kỹ năng kêu gọi vốn đầu tư,...

#### **Hình thành các tổ chức trung gian, khu hỗ trợ ươm tạo KNĐMST**

Việc hình thành các tổ chức trung gian, hỗ trợ KNST

được quan tâm triển khai, góp phần quan trọng để phát triển hệ sinh thái KNST:

- Tỉnh đoàn Hà Tĩnh thành lập Hội đồng tư vấn Chương trình Thanh niên khởi nghiệp cấp tỉnh; thành lập Trang thông tin khởi nghiệp Tỉnh đoàn Hà Tĩnh; Hội Phụ nữ tỉnh đã thành lập Ban chỉ đạo Chương trình hỗ trợ khởi nghiệp cho phụ nữ tỉnh; Trường Đại học Hà Tĩnh thành lập Trung tâm tư vấn du học và khởi nghiệp, Câu lạc bộ khởi nghiệp Trường Đại học Hà Tĩnh

- Sở Khoa học và Công nghệ thành lập khu không gian làm việc chung hỗ trợ KNST gắn với Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh, phục vụ hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp KNST, kết nối hoạt động KNST và hoạt động kết nối cung cầu công nghệ thiết bị trên địa bàn tỉnh; Hiện nay đang Xúc tiến thành lập các tổ chức trung gian và khu làm việc chung tại các Trường Đại học, Cao đẳng, trung cấp nghề trên địa bàn tỉnh... để tạo điều kiện hỗ trợ cho các ý tưởng, dự án khởi nghiệp.

#### **Tạo môi trường, hỗ trợ, hình thành và phát triển các dự án KNĐMST**

- Thông qua việc tạo hành lang pháp lý và cơ chế chính sách hỗ trợ hoạt động KNST, trên địa bàn tỉnh đã có nhiều doanh nghiệp KNĐMST, khai thác tài sản trí tuệ, ứng dụng công nghệ mới, mô hình kinh doanh mới thành công, điển hình như: Đã khâu nối, hỗ trợ cho Công ty TNHH thương mại và dịch vụ vận tải Việt Hải nhận chuyên giao, ứng

dụng kết quả nghiên cứu, sản xuất màng bê tông parabol thành mỏng cốt sợi thép phân tán; Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Trần Châu ứng dụng dây chuyền công nghệ thiết bị sản xuất gạch không nung tự động hóa hoàn toàn, xuất xứ Hàn Quốc, công suất 110 triệu viên/năm; Công ty TNHH Phần mềm Phi Long thiết kế, lập trình phần mềm đăng ký kinh doanh dùng cho các cơ quan cấp giấy đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh; Hợp tác xã Thiên Phú ứng dụng công nghệ sản xuất nước mắm bằng năng lượng mặt trời tại huyện Nghi Xuân; Hợp tác xã Huệ Hùng ứng dụng giải pháp hữu ích thức ăn sinh học có bổ sung thảo dược trong chăn nuôi lợn thương phẩm; ... Nhiều hoạt động hỗ trợ, phát triển các dự án KNST cũng đã được triển khai, cụ thể như:

- Tỉnh đoàn Hà Tĩnh đã kêu gọi và thành lập Quỹ hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp với số vốn được các tổ chức, cá nhân hỗ trợ là 500 triệu đồng, nhằm hỗ trợ cho các dự án thanh niên khởi nghiệp của tỉnh;

- Đại học Hà Tĩnh đã kêu gọi sự hỗ trợ về tài chính và tư vấn cố vấn từ Trung tâm Hoa Kỳ - Đại sứ quán Mỹ để hỗ trợ cho các nhóm khởi nghiệp sinh viên;

- Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Sở Tài chính và các cơ quan liên quan hướng dẫn các doanh nghiệp, cá nhân có ý tưởng, dự án KNST xây dựng hồ sơ đề nghị hỗ trợ từ Đề án theo Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 17/5/2019 của

UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục thực hiện Đề án hỗ trợ KNĐMST tỉnh Hà Tĩnh năm 2019, điển hình là các dự án khởi nghiệp: Dự án Ứng dụng công nghệ chế biến sâu các sản phẩm từ lúa gạo nâng cao giá trị sản phẩm sau thu hoạch của Công ty TNHH MTV KC Hà Tĩnh; Dự án Ứng dụng công nghệ tiên tiến sản xuất các dòng sản phẩm Omega An Phát: Bột sinh dưỡng, bột ngũ cốc, trà gạo lứt, trà gạo lứt túi lọc, cơm gạo lứt của Công ty TNHH sản xuất và thương mại An Phát; Dự án Ứng dụng công nghệ tiên tiến sản xuất các sản phẩm tinh bột nghệ từ nguồn nguyên liệu địa phương của Cơ sở sản xuất tinh bột nghệ An Tâm; Đầu tư và khai thác trung tâm trung bày, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm đặc sản của địa phương kết hợp Không gian làm việc chung cho Doanh nghiệp khởi nghiệp của Công ty Cổ phần CED;...

Như vậy, sau hơn 1 năm triển khai, các nội dung của Nghị quyết bước đầu đã đi vào cuộc sống và được nhiều tổ chức, cá nhân hấp thụ; nhiều doanh nghiệp KNST được hình thành và phát triển (như Cty, TNHH đầu tư xây dựng Trần Châu, Công ty TNHH MTV KC Hà Tĩnh, Công ty TNHH VINAFARM, Công ty TNHH phần mềm Phi Long, Công ty TNHH MTV Phát triển KH&CN MQA, Công ty TNHH sản xuất và thương mại An Phát, Cơ sở tinh bột nghệ Quang Tâm,...), bước đầu hình thành và phát triển hệ sinh thái KNST địa phương.

Tuy nhiên, để nâng cao

hiệu quả hơn nữa trong triển khai Nghị quyết, trong thời gian tới cần tập trung giải quyết một số vấn đề sau:

- Phát triển hệ sinh thái KNĐMST địa phương là vấn đề còn khá mới mẻ và phổ liên quan rộng, vì vậy cần có sự tham gia, vào cuộc nhiều hơn nữa của cả hệ thống chính trị và các thành phần liên quan. Đặc biệt là sự chủ động của các doanh nghiệp và những người trẻ đam mê sáng tạo và khát vọng vươn lên;

- Cần tiếp tục quan tâm đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền, đào tạo, huấn luyện về khởi nghiệp và KNST; Chú trọng xây dựng đội ngũ chuyên gia, cố vấn, nhà đầu tư về khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo.

- Đề nghị Trung ương cần sớm xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp lý về hỗ trợ phát triển hệ sinh thái KNST, hướng dẫn thành lập cơ sở ươm tạo, cơ sở kỹ thuật, khu làm việc chung hỗ trợ doanh nghiệp KNST, thể chế hóa Quyết định 844 của Chính phủ.

Với những kết quả bước đầu đầy khả quan, tin tưởng rằng trong thời gian tới, với sự quyết tâm vào cuộc quyết liệt của hệ thống chính trị tỉnh Hà Tĩnh, sự chủ động của các thành phần kinh tế và sự hưởng ứng tích cực của mọi tầng lớp nhân dân. Nghị quyết 91/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh sẽ trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Hà Tĩnh trong những giai đoạn tiếp theo./.

Đ.K.V



# Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới

Hà Văn Hùng

UVBTVTU, Chủ tịch Ủy ban MTTQ tỉnh



Việc thực hiện thành công đề tài “Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp ở Hà Tĩnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới” đã góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh của địa phương, cơ sở, nâng cao vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội; Trong ảnh: Ông Đỗ Khoa Văn – GD Sở KHCN, Chủ tịch Hội đồng KHCN chuyên ngành cùng các đại biểu tham dự nghiệm thu đề tài; Ảnh: QT

**T**hời gian qua, MTTQ Việt Nam các cấp ở Hà Tĩnh đã bám sát chức năng, nhiệm vụ, quan tâm chăm lo, củng cố và xây dựng tổ chức, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp,

chính đáng của nhân dân; phối hợp với các tổ chức trong hệ thống chính trị triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các

phong trào thi đua yêu nước; tích cực tham gia giám sát và phản biện xã hội, góp phần xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Về nội dung hoạt động, MTTQ đã lựa chọn các nhiệm

vụ trọng tâm liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của nhân dân, đa dạng hoá các hình thức tập hợp để thu hút ngày càng đông đảo các tầng lớp nhân dân; củng cố, tăng cường và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đây mạnh các phong trào thi đua yêu nước nói chung và các cuộc vận động do Mặt trận khởi xướng và chủ trì nói riêng, trong đó nổi bật là cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", nay là Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh". Đã tích cực phát huy dân chủ, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng đề Đảng thực sự xứng đáng với niềm tin của nhân dân; xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân.

Về phương thức hoạt động, đã làm tốt công tác chủ trì hiệp thương dân chủ, phối hợp và thống nhất hành động giữa các thành viên trong Mặt trận, đã hướng mạnh về cơ sở, về địa bàn dân cư, lựa chọn những vấn đề trọng tâm, những vấn đề nhân dân quan tâm, tăng cường tập hợp, đoàn kết các tầng lớp nhân dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm của tỉnh. Đã kết hợp hoạt động của bộ máy chuyên trách với các Hội đồng tư vấn, giữa cán bộ chuyên trách với

lực lượng không chuyên trách.

Từ những kết quả trong đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của MTTQ, nhận thức, trách nhiệm của các cấp uỷ đảng, chính quyền đối với vai trò, vị trí của Mặt trận được nâng lên. Tổ chức bộ máy của Mặt trận được quan tâm củng cố, kiện toàn; đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng, có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và trẻ hóa, từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Nội dung, phương thức hoạt động đã có những chuyển biến tích cực theo hướng thiết thực, hiệu quả hơn, sát với yêu cầu thực tiễn. MTTQ ngày càng thể hiện tốt hơn vai trò đại diện cho các tầng lớp nhân dân và là cầu nối đưa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống. Những đóng góp quan trọng của MTTQ ngày càng có ý nghĩa đối với sự ổn định và phát triển chung của tỉnh và các địa phương.

Tuy vậy, MTTQ các cấp còn chưa chủ động trong việc tham mưu với cấp uỷ Đảng, thiếu cơ chế phối hợp với chính quyền. Mặt khác, biểu hiện hình thức, hành chính hoá trong một số mặt công tác chưa được khắc phục, lúng túng trong việc tìm tòi, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đã tác động ảnh hưởng đến vai trò, vị trí và kết quả hoạt động của MTTQ các

cấp. Một số nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ chưa phù hợp với cơ chế mới, thiếu tính cụ thể, chưa đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng và quyền lợi chính đáng của Nhân dân. Công tác tuyên truyền, vận động chưa có sức hấp dẫn đối với nhiều đối tượng trong xã hội; chưa thật sự bám sát các chức năng chính yếu của mình, còn thiên về các hoạt động mang tính hình thức, dàn trải, hiệu quả thấp. Phương thức vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân vẫn chưa theo kịp với yêu cầu trong tình hình mới. Mặt trận một số địa phương chưa nắm chắc tâm tư, nguyện vọng và những bức xúc của quần chúng nhân dân. Biểu hiện hành chính hoá trong hoạt động của MTTQ các cấp vẫn còn diễn ra khá phổ biến, chậm được khắc phục. Chế độ hiệp thương dân chủ trong hoạt động của MTTQ chưa được nghiên cứu, cụ thể hoá để thực hiện thường xuyên, nền nếp; nguyên tắc đồng thuận xã hội chưa được thực hiện khéo léo, nhuần nhuyễn. Công tác phối hợp giữa MTTQ với các đoàn thể và giữa các đoàn thể với nhau chưa thật chặt chẽ, thiếu đồng bộ; chưa tạo được sức mạnh tổng hợp. Vai trò là trung tâm, phối hợp hành động của MTTQ với các tổ chức thành viên chưa được thể hiện rõ, đồng bộ. Một số tổ chức thành viên hoạt động còn hạn chế, chưa phát huy



được vai trò, vị trí của mình trong các hoạt động xã hội để tập hợp đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân. Công tác giám sát, phản biện xã hội hiệu quả còn hạn chế, hoạt động giám sát đang chủ yếu giám sát chuyên đề, ít giám sát thường xuyên. Công tác phản biện xã hội nhìn chung còn khó khăn, lúng túng, chưa rõ nét, đang chủ yếu phản biện thông qua hình thức tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Công tác chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân có lúc, có nơi chưa được quan tâm đúng mức, mới chỉ dừng lại ở việc phản ánh, kiến nghị với cấp ủy Đảng, chính quyền, chưa chú trọng vấn đề giám sát việc tiếp thu, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân.

Từ những kết quả đạt được và hạn chế trong đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ thời gian qua, chúng ta rút ra một số kinh nghiệm, đó là: (1) Mặt trận Tổ quốc các cấp cần chủ động tham mưu cho các cấp ủy Đảng quan tâm lãnh đạo hoạt động của Mặt trận về những chủ trương, giải pháp, định hướng trong từng giai đoạn cụ thể. (2) Bộ trí đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực, kinh nghiệm thực tiễn, kỹ năng vận động, thuyết phục, tâm huyết, nhiệt tình làm công tác Mặt trận. (3) Các cấp ủy cần chú trọng đặt hàng, giao nhiệm vụ cho Mặt trận phù

hợp tình hình thực tiễn. (4) Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ phải dựa trên nhiệm vụ chính trị của địa phương và đáp ứng yêu cầu, nguyện vọng của quần chúng nhân dân, phù hợp với từng đối tượng, từng lĩnh vực, từng địa phương, cơ sở và trong từng giai đoạn cụ thể và phải trên cơ sở có sự phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ban, ngành và sự phối hợp ngay trong chính tổ chức Mặt trận, tránh chồng chéo, trùng lặp. (5) Đảm bảo cơ sở vật chất, điều kiện, kinh phí hoạt động, chế độ, chính sách của MTTQ là yếu tố quan trọng nhằm động viên đội ngũ làm công tác vận động quần chúng thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Trong thời gian tới, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình và nhiệm vụ chính trị của địa phương, MTTQ các cấp cần tập trung tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động với các nội dung trọng tâm: (1) Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức, đổi mới về tư duy về nội dung, phương thức hoạt động MTTQ, về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của MTTQ Việt Nam trong tình hình mới. (2) Đẩy mạnh đổi mới tổ chức, bộ máy cán bộ của MTTQ các cấp, bởi đây là khâu đột phá, có ý nghĩa quyết định đến sự thành công của sự nghiệp đổi mới công tác Mặt trận. (3) Đổi mới mạnh mẽ phương thức phối hợp hoạt động giữa cơ quan Nhà nước với MTTQ

và các đoàn thể; cụ thể hóa mối quan hệ: Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ; giải quyết tốt mối quan hệ giữa sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý điều hành của chính quyền với nâng cao vai trò, vị trí của MTTQ Việt Nam trong tình hình mới. (4) Nâng cao chất lượng các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước trên các lĩnh vực của đời sống xã hội; chăm lo và bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và nhân dân. (5) Đa dạng hoá các hình thức tập hợp nhân dân và tập trung hướng mạnh các hoạt động về cơ sở; phát huy tính năng động, sáng tạo của MTTQ các cấp trong công tác vận động quần chúng, phù hợp với đặc điểm từng địa phương, cơ sở.

Thông qua đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, MTTQ các cấp từng bước khắc phục những hạn chế, đưa các hoạt động dân thích nghi với đặc điểm tình hình và yêu cầu của thời kỳ mới, nâng cao chất lượng công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Sự đa dạng, thiết thực, hiệu quả về nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ sẽ góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề xã hội, tăng cường quốc phòng, an ninh của địa phương, cơ sở, nâng cao vị trí, vai trò của MTTQ Việt Nam các cấp trong hệ thống chính trị và đời sống xã hội./.

HVH

# XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ TỈNH HÀ TĨNH CẦN SỰ VÀO CUỘC CỦA CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP VÀ NGƯỜI DÂN

Thạc sỹ. **Bùi Đắc Thế**  
Phó Giám đốc phụ trách Sở Thông tin và Truyền thông



Lãnh đạo tỉnh Hà Tĩnh khai trương Trung tâm Hành chính công tỉnh. Ảnh: P.V

**C**hính phủ điện tử (e-Government) là việc ứng dụng những thành tựu công nghệ thông tin, truyền thông vào các hoạt động của chính phủ với mục đích nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và sự tham gia của người dân, doanh nghiệp vào các hoạt động của chính quyền. Ở cấp độ địa phương gọi là Chính quyền điện tử.

Trong những năm qua ở Hà Tĩnh, Lãnh đạo tỉnh, các cấp, các ngành luôn quan tâm, chú trọng đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, từng bước hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử và đã đạt được những kết quả đáng kể.

Về hệ thống văn bản, từ những năm 2005, Tỉnh ủy đã

bạn hành Chỉ thị số 60/CT-TU về tăng cường công tác chỉ đạo, lãnh đạo thúc đẩy ứng dụng và phát triển CNTT giai đoạn 2006-2010 và những năm tiếp theo. Giai đoạn 2011-2015, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề án Xây dựng Chính phủ điện tử tại Hà Tĩnh tại Quyết định số 4123/QĐ-UBND ngày 23/12/2011; Tháng 2/2017, UBND tỉnh đã



phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh phiên bản 1.0 tại Quyết định số 420/QĐ-UBND; HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020; Ngày 29/3/2019, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 84/KH-UBND thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và nhiều văn bản quan trọng khác như Quyết định số 739/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh, Chỉ thị số 08/CT-UBND về nâng cao hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, quyết định số 365/QĐ-UBND của UBND tỉnh ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.v.v

Từ đó các hệ thống thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp trực tuyến và cung cấp thông tin cho người dân được đẩy mạnh triển khai từ cấp tỉnh đến cấp xã:

- Ứng dụng đồng bộ các hệ thống Gửi nhận văn bản điện tử (tích hợp chữ ký số), Quản

lý văn bản và điều hành trực tuyến, Một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến trong toàn tỉnh;

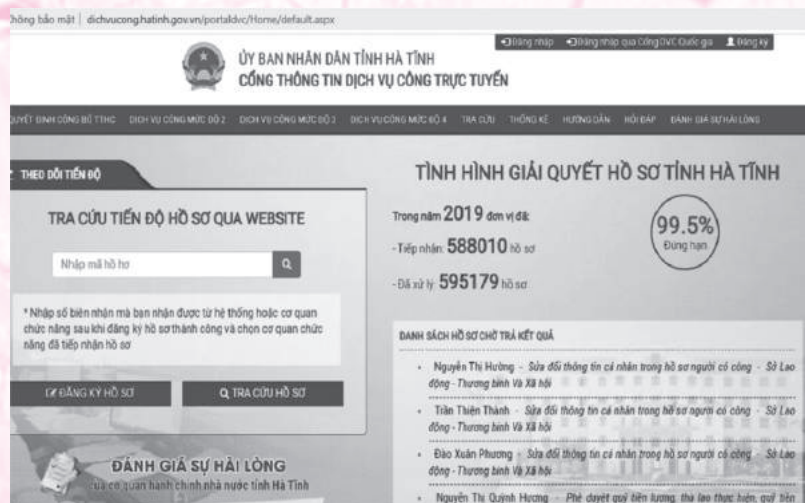
- Khai thác hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến từ Văn phòng ĐoànĐBQH, HĐND, UBND tỉnh đến 13 UBND các huyện, thị xã, thành phố, tiếp tục thí điểm triển khai mở rộng hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến đến cấp xã.

- Hệ thống các cơ sở dữ liệu chuyên ngành được xây dựng duy trì, bảo đảm phục vụ cho công tác quản lý nhà nước của các ngành, địa phương. Hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến được triển khai vận hành phục vụ tốt cho các cuộc họp trực tuyến của tỉnh với Trung ương và các huyện.

- Phát huy hiệu quả Hệ thống công báo điện tử qpl.hatinh.gov.vn, trang điều hành tác nghiệp dhtn.hatinh.gov.vn cung cấp đầy đủ, kịp thời toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của tỉnh.100% cơ quan nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện và 231/262UBND

cấp xã có Cổng thông tin điện tử, tích hợp Cổng dịch vụ công của tỉnh; cung cấp đầy đủ thông tin về hệ thống chính trị, cơ cấu tổ chức các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, thông tin về tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, của các địa phương và các thông tin khác được quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ, Quyết định 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017 của UBND tỉnh;c huyện mục “Doanh nghiệp hỏi - Cơ quan nhà nước trả lời” và “Hỗ trợ tư vấn pháp lý” được đưa vào hoạt động và phát huy hiệu quả.

- Việc triển khai dịch vụ công trực tuyến được xem là nhiệm vụ đột phá trong xây dựng Chính quyền điện tử và cải cách hành chính, cùng với đó là hệ thống Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp huyện và một cửa điện tử cấp xã đã thay đổi căn bản phương pháp, lề lối phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đến nay, Hà Tĩnh đã đưa vào vận hành 2.144 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cấp tỉnh,



cấp huyện (của 644 thủ tục hành chính cấp tỉnh và 144 thủ tục hành chính cấp huyện) và 35 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 cho mỗi đơn vị cấp xã tại Công dịch vụ công của tỉnh ([www.dichvucong.hatinh.gov.vn](http://www.dichvucong.hatinh.gov.vn)). Khi thực hiện các TTHC qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, người dân và doanh nghiệp có thể ở bất kỳ đâu, thời gian nào, có thiết bị kết nối internet (máy tính, điện thoại thông minh...), đều có thể gửi các yêu cầu về thực hiện TTHC cho các cơ quan nhà nước và giám sát theo dõi được quá trình xử lý hồ sơ, thủ tục của mình.

- Bên cạnh đó, thực hiện Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, đến nay đã triển khai: 540 TTHC của các sở, ban, ngành cấp tỉnh; 86 TTHC cấp huyện và 25 TTHC cấp xã. UBND tỉnh đã ban hành Đề án thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ hành chính công qua dịch vụ bưu chính công ích thực hiện trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Theo đó, người dân, doanh nghiệp cũng không nhất thiết phải trực tiếp các cơ quan nhà nước, mà có thể thực hiện các TTHC ngay tại địa chỉ hoặc trụ sở của mình.

Như vậy, sự phát triển của Chính quyền điện tử ngày càng gần, càng thân thiện, tạo điều kiện phục vụ tốt nhất cho người dân và doanh nghiệp trong các dao dịch liên quan.

Tuy nhiên, sự cố gắng của các cấp chính quyền là chưa đủ, mà cần sự vào cuộc của cả

hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp thì các giao dịch qua môi trường mạng của Chính quyền điện tử mới thực sự mang lại hiệu quả cao. Đến nay, các giao dịch trực tuyến giữa Chính quyền với doanh nghiệp và Chính quyền với người dân chưa phát sinh nhiều. Doanh nghiệp chủ yếu mới giao dịch với ngành Thuế, Hải quan và Bảo hiểm xã hội trên môi trường mạng, các giao dịch khác với Chính quyền vẫn chủ yếu theo cách truyền thống. Tỷ lệ hồ sơ người dân, doanh nghiệp nộp giải quyết thủ tục hành chính qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hàng năm vẫn còn thấp, tỷ lệ hồ sơ trong 11 tháng năm 2019 mới chỉ đạt 19,99% và số hồ sơ tiếp nhận qua hệ thống bưu chính cũng vẫn còn rất thấp. Nguyên nhân, một phần do thói quen, một phần chưa thực sự yên tâm khi giao dịch qua mạng internet (mặc dầu hệ thống đã được xây dựng theo các chuẩn mực an toàn), nhưng nguyên nhân chủ yếu vẫn là việc tuyên truyền, vận động, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong hỗ trợ bước đầu, trong nâng cao nhận thức để từng bước tạo thói quen cho người dân, doanh nghiệp tham gia thực sự vào các giao dịch với Chính quyền điện tử.

Do vậy, để xây dựng thành công và phát huy hiệu quả Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân, doanh nghiệp, tạo động lực bền vững cho phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, trong giai đoạn tới cần thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể sau:

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện thể chế tạo cơ sở pháp lý toàn diện cho việc triển khai, xây dựng phát triển Chính quyền điện tử. Trong đó, ngoài việc nâng cao trách nhiệm của các cơ quan trực tiếp giải quyết TTHC trên môi trường mạng, cần thiết nâng cao vai trò của các tổ chức, đoàn thể, của cả hệ thống chính trị trong phát huy hiệu quả của Chính quyền điện tử trong phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tập huấn, hướng dẫn cho nhân dân, doanh nghiệp; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong tiếp cận khai thác thông tin, ứng dụng DVC trực tuyến mức độ 3, 4; thử nghiệm và nhân rộng các mô hình “Khôi phố điện tử”, “Làng xã thông minh” để giúp người dân tham gia sâu hơn vào Chính quyền điện tử.

- Không ngừng hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, tối ưu hóa các hệ thống phần mềm, quan tâm các thiết bị di động gắn ứng dụng thông minh, đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, đồng thời tiếp tục thực hiện mang dịch vụ công phục vụ tận nhà dân, trụ sở doanh nghiệp trong các giao dịch của Chính quyền điện tử, để người dân và doanh nghiệp tỉnh nhà sớm trở thành công dân và doanh nghiệp điện tử, không những tự phục vụ tốt cho mình mà còn góp phần phát triển kinh tế số trên địa bàn của tỉnh./.

B.Đ.T



# Khoa học công nghệ đồng hành cùng Hội Nông dân Hà Tĩnh nâng cao chất lượng sản phẩm

**Bùi Nhân Sâm**

*TUV. Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh*



*Đồng chí Bùi Nhân Sâm - Chủ tịch Hội Nông dân tỉnh thăm mô hình tưới nhỏ giọt cho cây cam tại huyện Vũ Quang . Ảnh: P.V*

**X**ác định tầm quan trọng của KH&CN, đóng góp nhiều vào giá trị gia tăng của sản phẩm hàng hóa (hơn 30% giá trị gia tăng trong sản xuất nông nghiệp, 38% trong sản xuất giống cây trồng, vật nuôi), nên thời gian qua các cấp Hội

Nông dân ở Hà Tĩnh đã phối hợp với các cấp, các ngành, nhất là phối hợp với Sở KH&CN đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, tập huấn và chuyên giao khoa học kỹ thuật; đồng thời hỗ trợ hội viên nông dân ứng dụng các

tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất, chế biến, xây dựng thương hiệu nông sản, xây dựng các mô hình trồng trọt, chăn nuôi và chế biến, kết nối tiêu thụ nông sản hiệu quả.

Thực hiện Chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân

Việt Nam với Bộ KH&CN, hàng năm Hội Nông dân tỉnh đã ký kết chương trình phối hợp với Sở KH&CN. Nội dung phối hợp tập trung vào việc áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất chăn nuôi, như: Sử dụng men vi sinh để sản xuất phân bón bằng việc tận dụng phế, phụ phẩm nông nghiệp; sử dụng chế phẩm làm đệm lót sinh học trong chăn nuôi... Hỗ trợ hội viên, nông dân phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong SXKD, dịch vụ; tập huấn, phổ biến kiến thức KHKT và công nghệ cho hội viên, nông dân. 5 năm qua các cấp Hội đã phối hợp tổ chức được hơn 3.500 cuộc tuyên truyền cho 22.750 lượt người. Nội dung tuyên truyền các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến KH&CN, nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Triển khai thực hiện các đề án, dự án, mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN đến các hội viên, nông dân, kết hợp với đẩy mạnh phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững. Phối hợp với Trung tâm ứng dụng KH&CN tỉnh và Trung tâm KHKT & BVCTVN cấp huyện tổ chức được 2.085 lớp tập huấn chuyên giao kỹ thuật cho gần 200.000 lượt hội viên, nông dân về các kiến thức trồng trọt, đưa các loại giống lúa mới vào sản xuất cánh đồng mẫu, các loại rau, củ, quả, hoa có năng suất cao; mô hình chăn nuôi lợn liên kết; mô hình chăn nuôi bò chất lượng cao... Tổ chức 580 lớp tập huấn kỹ thuật phân loại rác thải hữu cơ làm phân vi sinh phục vụ sản xuất nông nghiệp cho 40.068 hội viên, nông

dân; bồi dưỡng kiến thức kỹ năng khởi sự doanh nghiệp cho 1.200 cán bộ, hội viên, nông dân; tập huấn về hợp tác xã, tổ hợp tác cho cán bộ, hội viên, nông dân trong toàn tỉnh; phát 54.460 tờ rơi về kỹ thuật phân loại rác và xử rác thải tại hộ gia đình cho hội viên, nông dân. Tổ chức gần 300 đợt tham quan học tập mô hình trong và ngoài tỉnh cho hơn 8.000 cán bộ, hội viên, nông dân; tổ chức hàng trăm hội thảo về kỹ thuật canh tác đối với một số cây trồng cho hơn 6.000 hội viên, nông dân.

Các cấp Hội đã tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các mô hình ứng dụng tiến bộ KH&CN, các điển hình tiên tiến của nông dân trong hoạt động sáng kiến cải tiến kỹ thuật; chú trọng các hoạt động tuyên truyền nâng cao nhận thức của nông dân về sản xuất theo hướng nông sản an toàn, an toàn sức khỏe cộng đồng, đảm bảo về môi trường, hướng tới nền nông nghiệp xanh. Phối hợp năm bắt nhu cầu về chuyên giao KH&CN phục vụ sản xuất cho hội viên, nông dân để có hình thức hỗ trợ phù hợp nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản, nâng cao thu nhập cho nông dân. Vận động cán bộ, hội viên nông dân tích cực hưởng ứng cuộc thi “sáng tạo kỹ thuật của nhà nông”, góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của KH&CN trong sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp.

Công tác đào tạo nghề được các cấp Hội đặc biệt quan tâm. Từ 2013 - 2018 đã phối hợp đào tạo nghề cho 22.655 lượt nông dân (trong đó trực tiếp đào tạo 5.145 lượt, phối hợp đào tạo 17.510 lượt). Phối hợp với Trung tâm

Ứng dụng KHKT-BVCTVN, các Viện nghiên cứu, doanh nghiệp tổ chức 5.500 lớp tập huấn chuyên giao KHKT cho gần 106.900 lượt học viên. Các hoạt động hỗ trợ về vốn, cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp và khoa học kỹ thuật được Hội Nông dân tỉnh đẩy mạnh. 5 năm qua đã cung ứng 39.316 tấn phân bón, 13.569 tấn thức ăn gia súc, gia cầm, 900.500 cây giống, 700.250 con giống các loại; 1.114 máy cày đa chức năng, máy gặt, gieo hạt, xay xát, chế biến... phục vụ phát triển sản xuất, chăn nuôi và chế biến tiêu thụ nông sản.

Ngoài ra, các cấp Hội Nông dân Hà Tĩnh còn hỗ trợ nông dân về thông tin, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ nông sản, thành lập cửa hàng kết nối với các cơ sở sản xuất, các tổ hợp tác, hợp tác xã tiêu thụ nông sản; tham gia quảng bá, giới thiệu sản phẩm của nông dân Hà Tĩnh. Phối hợp với Sở KH&CN vận động, hướng dẫn nông dân đăng ký xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu cho sản phẩm.

Triển khai thực hiện một số mô hình mẫu, tiêu biểu như hướng dẫn lắp đặt hệ thống tưới phun sương, tưới nhỏ giọt trong trồng cam (năm 2017, Hội Nông dân huyện Vũ Quang chủ trì khảo sát, đề xuất hỗ trợ mô hình tưới nhỏ giọt cho cây cam tại 8 tổ hợp tác trồng cam); mô hình trồng dưa trong nhà lưới bằng phương pháp thủy canh của hội viên nông dân phối hợp với Sở KH&CN và doanh nghiệp (tại huyện Nghi Xuân, Đức Thọ và thành phố Hà Tĩnh...). Bên cạnh đó các cấp Hội Nông dân đã tuyên truyền, vận động và hướng dẫn hội viên, nông dân sản



xuất nông sản an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP, tạo ra các sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP, đáp ứng nhu cầu thị trường và nâng cao giá trị nông sản. Đồng thời tuyên truyền, vận động nông dân chuyển từ sản xuất nhỏ lẻ, manh mún, chất lượng nông sản thấp sang sản xuất tập trung theo vùng, thực hiện liên kết trong sản xuất. Vì vậy, đa số nông dân sản xuất mang tính tự cung, tự cấp, sản xuất theo kinh nghiệm truyền thống chuyển sang sản xuất theo hướng hàng hóa, quy mô tập trung, ứng dụng tiến bộ KHCN vào sản xuất, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản.

Cùng với việc áp dụng khoa học công nghệ nâng cao chất lượng nông sản, thời gian qua các cấp Hội cũng đã tập trung tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các hộ gia đình, tổ hợp tác và hợp tác xã xây dựng thương hiệu sản phẩm; kết hợp với hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng các mô hình, các vùng sản xuất ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ. Tiêu biểu Hội Nông dân huyện Vũ Quang đã vận động, hỗ trợ hội viên nông dân xây dựng thành công thương hiệu Cam Vũ Quang. Tiếp đến vận động và hướng dẫn nông dân trồng cam theo tiêu chuẩn VietGAP, đến nay 28 tổ hợp tác và hợp tác xã trồng cam trên địa bàn huyện đã được công nhận sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP. Năm 2018, Hội Nông dân huyện Vũ Quang tiếp tục chủ trì xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc cho 36 hộ trồng cam tại 4 xã: Đức Bông, Đức Lĩnh, Hương Minh và Hương Thọ. Ngoài ra các cấp Hội Nông dân Hà Tĩnh tích cực phối hợp với các ngành,



*Bàn giao ong giống cho các hộ dân xã Cẩm Mỹ theo chương trình phối hợp thực hiện giữa Hội Nông dân với Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh. Ảnh: P.V*

các cấp để hỗ trợ, hướng dẫn nông dân áp dụng quy trình sản xuất đảm bảo chất lượng và xây dựng thương hiệu sản phẩm, như: Nước mắm Phú Khương (huyện Kỳ Anh), cam Sơn Mai huyện Hương Sơn, cam Khe Mây huyện Hương Khê... Những việc làm này không chỉ góp phần nâng cao giá trị kinh tế, quảng bá thương hiệu cho sản phẩm, mang lại lợi ích cho người sản xuất và người tiêu dùng được sử dụng nông sản an toàn, mà còn góp phần phát huy và bảo tồn những nông sản quý. Rất nhiều hộ sản xuất cho biết, từ khi xây dựng thương hiệu, rất nhiều doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài tỉnh đặt hàng. Chủ cơ sở sản xuất Nước mắm Phú Khương cho biết, sau khi xây dựng thương hiệu, số lượng bán ra tăng gấp 4 lần so với trước.

Đặc biệt, tháng 11 năm 2019, Hội Nông dân tỉnh đã triển khai thực hiện Đề tài “Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật phát triển mô hình

nuôi ong lấy mật tại xã Cẩm Mỹ huyện Cẩm Xuyên” (Đề tài được phối hợp thực hiện giữa Hội Nông dân với Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh), hiện nay 500 đàn ong đã được giao cho 50 hộ dân xã Cẩm Mỹ huyện Cẩm Xuyên nuôi, theo chiều hướng phát triển tốt. Hiện đã thành lập 4 tổ hợp tác nuôi ong, dự kiến rồi đây sẽ thành lập Hợp tác xã nuôi ong và xây dựng thương hiệu Mật ong Kẽ Gõ. Bên cạnh đó, Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2018 - 2023 đã ban hành Nghị quyết 01-NQ/HNDT về “Tuyên truyền, vận động nông dân thu gom, phân loại rác thải kết hợp với ủ phân vi sinh tại hộ gia đình và cụm dân cư”. Tập trung tuyên truyền, vận động nông dân thu gom, phân loại rác thải; dùng rác hữu cơ kết hợp với chế phẩm sinh học để ủ thành phân vi sinh, tạo ra nguồn phân bón hữu cơ lớn vào sản xuất nông nghiệp

*(Xem tiếp trang 16)*

# KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ GÓP PHẦN NÂNG TẦM GIÁ TRỊ SẢN PHẨM OCOP

Nguyễn Hữu Dực

Chi cục trưởng Chi cục Phát triển Nông thôn Hà Tĩnh

**K**hoa học, công nghệ đã, đang và tiếp tục giữ vị trí vai trò vô cùng quan trọng trong việc thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội nói chung và nông nghiệp, nông thôn nói riêng. Trong những năm qua, KHCN ở Hà Tĩnh đã đóng góp tích cực cho tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn tỉnh nhà, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng, gia tăng giá trị hàng hóa nông nghiệp, ngành nghề nông thôn. Trong chỉ đạo tái cơ cấu nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn và đặc biệt là trong thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), chúng ta đã xác định rõ trong mô hình tăng trưởng mới đó là: lấy khoa học công nghệ làm nền tảng, liên kết sản xuất làm then chốt, đẩy mạnh phát triển theo chiều sâu, coi giá trị gia tăng là cơ bản, đồng thời xác định doanh nghiệp và nông dân là trụ cột, là động lực chính cho phát triển; Nhà nước đóng vai trò kiến tạo, kết nối, hỗ trợ phát triển hiện đại

cho cả doanh nghiệp và nông dân, bảo đảm môi trường kinh doanh lành mạnh. Nhanh chóng ứng dụng công nghệ vào sản xuất, bảo quản, chế biến và phân phối sản phẩm.

Với tinh thần đó, sau hơn 01 năm triển khai thực hiện Chương trình OCOP chúng ta đã có những thành công bước đầu quan trọng, tạo sức lan tỏa rộng rãi; các sản phẩm tham gia chương trình phát triển tốt và có nhiều chuyên viên rõ rệt về chất lượng cũng như mẫu mã, hệ thống nhận diện thương hiệu, truy xuất nguồn gốc... Đến nay, đã có trên 100 sản phẩm của các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất đăng ký tham gia Chương trình. Kết quả, năm 2019 đã có 72 sản phẩm được Hội đồng đánh giá của Tỉnh đánh giá đạt điểm từ 3 sao trở lên, trong đó có 3 sản phẩm đạt 4 sao.

Có được kết quả đó, trước hết là nhờ sự nỗ lực cố gắng to lớn của cộng đồng người sản xuất, sự vào cuộc của cả hệ thống và đặc biệt là sự

đóng góp của KHCN trong cả quá trình lâu dài và cả hiện tại, đã tạo nền tảng cho phát triển các sản phẩm OCOP. Thời gian qua, các chủ cơ sở tham gia OCOP đã tìm hiểu, nghiên cứu, đưa công nghệ mới vào sản xuất, chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm và mua sắm nhiều trang thiết bị tiên tiến, hiện đại đem lại hiệu quả kinh tế rõ rệt, năng suất, chất lượng sản phẩm được nâng cao, như: Ứng dụng công nghệ năng lượng mặt trời trong sản xuất nước mắm; hệ thống nhà màng, nhà lưới, tưới tiết kiệm trong trồng dưa lưới; sản xuất theo tiêu chuẩn VietGap, sản xuất theo nông nghiệp hữu cơ, công nghệ sinh học trong chế biến, phát triển sản phẩm được quan tâm... Hệ thống máy móc được đầu tư hiện đại như: Máy hạ thủy phân tại các cơ sở chế biến mật ong, máy lão hóa rượu, máy chiết rót, đóng gói bao bì sản phẩm, hệ thống làm mát, làm lạnh để bảo quản sản phẩm... được quan tâm đầu tư. Công tác sở hữu trí tuệ được các cấp, các ngành quan tâm như xây dựng và cấp chứng nhận chỉ dẫn địa lý, chứng nhận nhãn hiệu tập thể cho 1 số đặc sản, sản phẩm của tỉnh....

Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ 4.0 vào tổ chức sản xuất, bảo quản hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình OCOP đã được đẩy mạnh, nhất là đăng ký nhãn hiệu sản phẩm, xây dựng mã





truy xuất nguồn gốc, bộ nhận diện thương hiệu, quảng bá giới thiệu sản phẩm, xúc tiến thương mại thông qua website, trang mạng xã hội... Đặc biệt là việc truy xuất nguồn gốc sản phẩm đã được 100% các cơ sở tham gia Chương trình OCOP của tỉnh thực hiện; việc truy xuất nguồn gốc đảm bảo công khai thông tin về sản phẩm cho người tiêu dùng hiểu rõ về nguồn gốc, xuất xứ và các công đoạn làm ra sản phẩm để yên tâm sử dụng, giúp bảo vệ thương hiệu của sản phẩm, tránh bị lạm dụng hoặc giả mạo, người tiêu dùng nhận biết và lựa chọn đúng sản phẩm tin dùng. Trong công tác quản lý, đã xây dựng phần mềm chấm điểm hoạt động trên internet để đánh giá, phân hạng và làm cơ sở dữ liệu cho sản phẩm Chương trình OCOP, đảm bảo thực hiện theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ nhằm đánh giá, phân hạng sản phẩm được thuận lợi, đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, khách quan và có thể truy xuất dữ liệu...

Tuy vậy, so với yêu cầu của thực tiễn sản xuất thì việc ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và gia tăng giá trị sản phẩm OCOP vẫn còn chưa đáp ứng. Nhiều vấn đề đặt ra chưa được giải quyết, như việc khắc phục sâu bệnh, dịch hại bằng các biện pháp sinh học để đảm bảo chất lượng sản phẩm, các quy trình kỹ thuật canh tác tiên tiến chưa được nhân rộng nhiều; việc bảo quản, chế biến cam đang là vấn đề nan giải, trong lúc đây là sản phẩm thế mạnh của tỉnh; một số sản phẩm chế

biến thực phẩm bằng phương pháp truyền thống, có thời hạn sử dụng, quá ngắn, đã ảnh hưởng đến khả năng thương mại, song chưa có giải pháp kéo dài thời gian bảo quản; công nghệ 4.0 là sức mạnh mới trong sản xuất và quản lý, song thực tế chưa được ứng dụng, mạnh mẽ; công tác chuyên giao công nghệ mới vào sản xuất vẫn còn nhiều hạn chế... Sản phẩm hậu hết mới chỉ dừng lại ở chế biến thô, chế biến, sản phẩm chế biến sâu chưa nhiều nên giá trị gia tăng còn chưa cao, thu nhập của người dân còn thấp...

Để thúc đẩy việc ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất kinh doanh, gia tăng giá trị các sản phẩm, nâng cao hiệu quả sản xuất, góp phần xây dựng và phát triển thương hiệu các sản phẩm, dịch vụ, khẳng định được vai trò, vị trí của khoa học, công nghệ trong Chương trình OCOP, chúng tôi xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như sau:

1. Tập trung tạo bước chuyển mạnh mẽ trong nghiên cứu, ứng dụng, đổi mới công nghệ trong sản xuất, chế biến, bảo quản và tiêu thụ hàng hóa đối với các sản phẩm OCOP; từ các tài nguyên bản địa, công nghệ truyền thống của mỗi vùng quê, tập trung nghiên cứu để sản xuất, chế biến gia tăng giá trị và từ đó chuyển giao công nghệ cho người sản xuất.

2. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ vào sản xuất, kinh doanh các sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh theo các nhóm sản phẩm, các nhóm nội dung gồm:

- Nhóm sản phẩm thực

phẩm: Tập trung nghiên cứu, chuyên giao các quy trình canh tác tiên tiến đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, tạo ra các vùng nguyên liệu sạch, như vùng cam, bưởi, rau củ quả các loại, lúa chất lượng cao... nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ trong chế biến nước mắm, ruốc, các thực phẩm ăn nhanh: Như sử dụng năng lượng mặt trời, phương pháp lọc tinh, tiệt trùng, các phương pháp lên men, bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ bảo quản sâu, chế biến các sản phẩm từ cam.

- Nhóm sản phẩm đồ uống: Tập trung giải quyết các vấn đề về đảm bảo an toàn VSTP, các phương pháp lên men, khử các độc tố trong rượu, nước giải khát. Nghiên cứu, chuyên giao sản xuất các loại nước ép từ hoa quả tươi, nhất là cam, ôi...

- Nhóm sản phẩm thảo dược: Tập trung nghiên cứu tạo ra các loại thuốc, thực phẩm chức năng được sản xuất, chế biến từ nhung hươu, nghệ, mật ong, các loại thảo dược như vỏ quýt, mã đề, kim tiền thảo, tía tô, cà gai leo, sả... chưng cất tinh dầu như trầm, xạ hương, bưởi, chanh, cam, sả... nghiên cứu từ các bài thuốc cổ truyền để chế biến các sản phẩm từ dược liệu của địa phương.

- Nhóm đề tài, dự án khoa học công nghệ trong xây dựng và phát triển tài sản trí tuệ, nâng cao năng suất, tiêu chuẩn, chất lượng; bảo tồn các nguồn gen quý, các nghề và tri thức truyền thống của địa phương nhằm khai thác, tạo ra các sản phẩm, dịch vụ có tính chất đặc thù và lợi thế cạnh tranh cao.

3. Thực hiện ứng dụng, chuyên giao tiên bộ khoa học và công nghệ nhiều cấp độ, ưu tiên hiện đại hoá những khâu, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm gắn với yêu cầu phát triển của từng lĩnh vực, từng sản phẩm; tiếp thu có chọn lọc, từng bước làm chủ công nghệ hiện đại, tiên tiến sáng tạo, phát triển công nghệ mới, tăng nhanh hàm lượng khoa học công nghệ trong sản phẩm.

4. Quan tâm, ưu tiên ngân sách để đẩy mạnh phát triển khoa học và công nghệ, hình thành đội ngũ cán bộ có năng lực phục vụ Chương trình OCOP của Tỉnh nhằm sớm tạo ra bước đột phá mới, gia tăng nhanh giá trị của sản phẩm, nâng cao đời sống nhân dân.

5. Cuối cùng, để việc

nghiên cứu, ứng dụng chuyên giao đạt kết quả thiết thực, giải quyết được yêu cầu của thực tiễn, đưa lại hiệu quả kinh tế cao cho người sản xuất, đề nghị: Hàng năm trên cơ sở các phương án SXKD của từng sản phẩm OCOP (trong đó có nhu cầu về khoa học, công nghệ), ngành KHCN tổ chức rà soát, tổng hợp xây dựng kế hoạch thành các nhóm vấn đề đề tập trung nghiên cứu giải quyết, hình thành các dự án KHCN có sự hỗ trợ từ ngân sách, nghiên cứu tự vấn về trang thiết bị, chuyên giao công nghệ cho người sản xuất để đảm bảo tiếp cận với công nghệ tiên tiến, hiện đại.

Ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, nâng cao chất lượng, xây dựng và phát triển thương hiệu là giải pháp

quan trọng trong thực hiện Chương trình OCOP. Với cách làm trên, chúng ta hy vọng trong thời gian tới, khoa học công nghệ sẽ là bước đi đột phá thúc đẩy gia tăng giá trị, nâng tầm sản phẩm OCOP Hà Tĩnh, góp phần to lớn cho hiện đại hóa nông nghiệp, công nghiệp hóa nông thôn, thúc đẩy kinh tế nông thôn tỉnh nhà phát triển nhanh.

Đề nghị các cấp, các ngành cần tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân tham gia chương trình được hỗ trợ ứng dụng, tiếp cận các tiên bộ khoa học và công nghệ, xây dựng và phát triển thương hiệu, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu của Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm tỉnh Hà Tĩnh đã đề ra.

N.H.D

## Khoa học công nghệ ...

(Tiếp theo trang 13)

sách có giá trị kinh tế cao, đảm bảo chất lượng, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nông nghiệp và hạn chế được tình trạng ứ đọng rác, giảm chi phí vận chuyển, góp phần bảo vệ môi trường...

Thực tế cho thấy, thời gian qua việc ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất đã làm tăng năng suất, chất lượng cho sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ. Khoa học công nghệ đã tích cực góp phần hỗ trợ nông dân giảm chi phí sản xuất, giảm rủi ro do dịch bệnh, thời tiết, làm tăng giá trị nông sản. Đồng thời khoa học công nghệ là yếu tố quan trọng hỗ trợ phát triển nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh và bền

vững; tiến tới là nền nông nghiệp trong thời kỳ công nghiệp 4.0. Ban Thường vụ Hội Nông dân Hà Tĩnh xác định, khoa học công nghệ thường xuyên đồng hành cùng Hội Nông dân Hà Tĩnh nâng cao chất lượng sản phẩm.

Tuy nhiên, để công tác tuyên truyền, vận động nông dân ứng dụng KHCN vào sản xuất thời gian tới được tốt hơn, nhằm giúp nông dân đẩy mạnh ứng dụng tiên bộ kỹ thuật để nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm nông nghiệp, nhất là cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, góp phần “xây dựng một nền nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh, hiện đại”, chúng tôi đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ tăng cường phối hợp bồi dưỡng, cung cấp thông tin, kiến thức kịp thời cho cán bộ, hội viên

nông dân về ứng dụng KHCN trong sản xuất; thường xuyên đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ các cấp Hội Nông dân làm công tác tuyên truyền, vận động nông dân. Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác tuyên truyền, nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, đặc biệt ở cấp cơ sở. Hỗ trợ trang thiết bị, kinh phí hợp lý phục vụ cho các hoạt động tuyên truyền, vận động nông dân. Ưu tiên hỗ trợ, tích cực phối hợp với Hội Nông dân tỉnh xây dựng thí điểm các mô hình ứng dụng KHCN vào sản xuất, từ đó nhân ra diện rộng, nhằm tạo ra các sản phẩm có năng suất cao, chất lượng tốt và an toàn cho người tiêu dùng.

B.N.S



# GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ CAO TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TẠI HÀ TĨNH

ThS. Lê Đình Doãn

Sở Khoa học và Công nghệ

**N**ông nghiệp công nghệ cao hiệu đơn giản là một nền nông nghiệp được ứng dụng kết hợp những công nghệ mới, tiên tiến để sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng nông sản và hiệu quả, đảm bảo phát triển bền vững. Công nghệ cao được ứng dụng trong nông nghiệp công nghệ cao bao gồm: Cơ giới hóa, tự động hóa, công nghệ thông tin, công nghệ vật liệu mới, công nghệ sinh học; các quy trình canh tác tiên tiến, canh tác hữu cơ... cho hiệu quả kinh tế cao trên một đơn vị sản xuất.

Phát triển nông nghiệp công nghệ cao là xu hướng tất yếu của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập và toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng như hiện nay. Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII chỉ rõ định hướng “Xây dựng nền nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa lớn, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao chất lượng sản phẩm, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; nâng cao giá trị gia tăng, đẩy mạnh xuất khẩu”. Chính phủ cũng đã ban hành các Nghị định khuyến khích phát triển nông nghiệp, trong đó có ứng dụng công nghệ cao, điển hình như: Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh



*Được sự hỗ trợ về KHKT của dự án - mô hình nhà lưới tại HTX Nga Hải đã cho thu nhập khá cao với giống dưa lưới;*

*Ảnh: QT*

nh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định 109/2018/NĐ-CP về nông nghiệp hữu cơ, trong đó quy định cụ thể chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp hữu cơ; Nghị định số 98/2018/NĐ-CP về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Tại Hà Tĩnh, trong những năm qua, hoạt động nghiên cứu, ứng dụng các tiên bộ khoa học công nghệ nói chung và công nghệ cao nói riêng vào sản xuất nông nghiệp đã và đang được cấp ủy đảng, chính quyền các cấp

quan tâm. Việc ứng dụng các tiên bộ KH&CN vào sản xuất đã đem lại sự chuyển biến mạnh mẽ về mặt năng suất, chất lượng, mẫu mã sản phẩm, góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Một số doanh nghiệp cũng đã mạnh dạn đầu tư trong lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao và đã đạt được một số kết quả bước đầu đáng khích lệ. Đơn cử như: Công ty TNHH MTV KC Hà Tĩnh; Công ty TNHH Sao Đại Dương; HTX Hoàng Hà, xã Tượng Sơn (Thạch Hà); HTX Nga Hải, xã Xuân Mỹ (Nghị Xuân); HTX nông nghiệp Gia Phúc, xã Thường Nga (Can Lộc),... Gần đây công ty

TNHH Sản xuất và Kinh doanh xuất nhập khẩu nông sản Farm Hà Tĩnh đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch xây dựng dự án nông nghiệp công nghệ cao FLC với tổng mức đầu tư khoảng 300 tỷ đồng.

Để phát triển các doanh nghiệp trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao nói chung cũng như phát triển các Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn Hà Tĩnh, cần thực hiện các giải pháp sau:

Một là Tăng cường các hoạt động tuyên truyền các chủ trương chính sách, chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước về phát triển sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến các cấp, các ngành, xác định phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao là một trong những nhiệm

vụ chiến lược, trọng tâm để thực hiện thành công tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao sức cạnh tranh, giá trị gia tăng và phát triển bền vững và xây dựng nông thôn mới, do vậy rất cần có sự phối hợp của các ngành, địa phương, các tổ chức đoàn thể trong triển khai thực hiện.

Quán triệt đến các tầng lớp nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp công nghệ cao, đã được cụ thể hóa trong Luật Công nghệ cao và các Nghị định của Chính phủ như Nghị định số 57/2018, Nghị định 109/2018, Nghị định số 98/2018, Nghị định 210/2013, v.v., và các chính sách của tỉnh về tái cơ cấu sản xuất nông nghiệp

Hai là Phải có chính sách khuyến khích đủ mạnh để các doanh nghiệp nói chung và hợp tác xã nói riêng đầu tư ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp.

Về hạ tầng: Cần có chính sách để khuyến khích tổ chức dồn điền đổi thửa, tích tụ ruộng đất; khuyến khích người dân góp vốn bằng quyền sử dụng đất; rà soát, chuyển đổi mục đích sử dụng diện tích đất lúa kém hiệu quả để triển khai xây dựng các khu, vùng ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao. Hỗ trợ đầu tư hạ tầng cho sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Thực hiện ưu đãi về đất đai theo quy định tại Khoản 2 Điều 33 Luật Công nghệ cao và các văn bản quy định của pháp luật về đất đai.

Về nhân lực: Cần có chính sách phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Đào tạo, bồi dưỡng cho người dân tiếp cận và sử dụng các loại máy móc, thiết bị trong sản xuất, bảo quản, chế biến nông sản. Tăng cường phát triển hệ thống thông tin, giúp người dân nắm bắt được các chính sách của Đảng và Nhà nước, những tiến bộ khoa học và công nghệ mới có khả năng ứng dụng. Thực hiện chính sách thu hút và sử dụng nguồn nhân lực công nghệ cao theo quy định tại Điều 29 Luật Công nghệ cao. Ưu tiên triển khai các nhiệm vụ đào tạo và phát triển công nghệ cao, ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp.

Về vốn đầu tư: Cần ưu tiên nguồn vốn cho đầu tư phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Đa dạng hóa nguồn vốn đầu tư cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao: Vốn từ nguồn ngân sách nhà nước hỗ trợ các hoạt động chuyên giao

(Xem tiếp trang 22)



Nhà kính ương dưỡng tôm với hệ thống sục khí, điều hòa nhiệt độ nước áp dụng công nghệ cao thuộc Công ty TNHH Sao Đại Dương ở xã Thạch Trị (Thạch Hà - Hà Tĩnh) vừa đầu tư hơn 14 tỷ đồng xây dựng nhà kính ương, dưỡng tôm công nghệ cao và hệ thống xử lý nguồn nước. Ảnh: PV



# Enzym & Ứng dụng trong nhiều lĩnh vực

(công nghiệp thực phẩm, thức ăn chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, trồng nấm, xử lý môi trường)

**TS. Diệp Quỳnh Như**  
Sở KH&CN Hà Tĩnh



*Đ/c Đỗ Khoa Văn - Giám đốc Sở KH&CN Hà Tĩnh chủ trì Hội thảo giới thiệu chế phẩm sinh học, enzym và ứng dụng tại Hà Tĩnh; Ảnh: QT*

**E**nzym chủ yếu đang được sử dụng bởi các công ty, nhà sản xuất qui mô công nghiệp trong các lĩnh vực khác nhau. Enzym tinh sạch có giá bán khá cao, lượng dùng ít nên khó phổ biến, mặt khác người dân có hiểu biết về enzym, cơ chế tác động của chế phẩm để

chủ động tiếp cận và mua dùng còn nhiều hạn chế. Tuy nhiên, với công nghệ sản xuất enzym ngày một được cải tiến, giá thành enzym ngày càng giảm, việc mua bán các chế phẩm enzym thương mại trên thị trường Việt Nam ngày càng phát triển, để giúp cho mỗi một hộ gia đình sản xuất,

kinh doanh hay nuôi trồng có thể biết đến và sử dụng enzym hiệu quả, bài viết này hướng đến phổ biến kiến thức cơ bản về Enzym và ứng dụng trong các lĩnh vực sản xuất.

Enzym hay còn gọi là men, chất xúc tác sinh học có thành phần cơ bản là protein. Enzym có mặt trong tất cả các tế bào

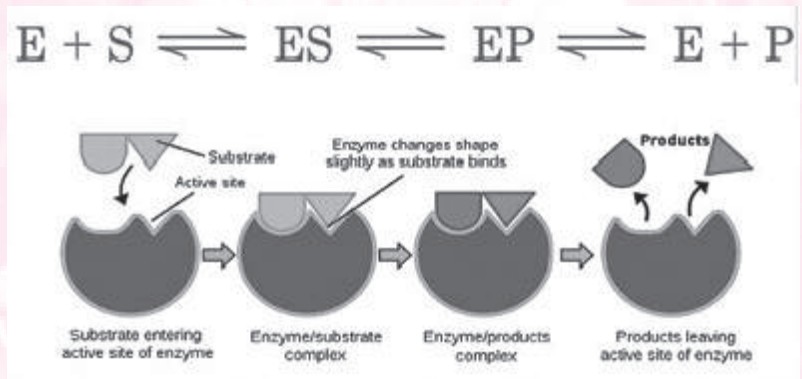
sinh vật, tham gia phản ứng chuyển hóa trao đổi chất trong tế bào và ngoài tế bào. Trong quá trình chuyển hóa trao đổi chất ở sinh vật xảy ra rất nhiều phản ứng hóa học, với một hiệu suất rất cao, mặc dù ở điều kiện bình thường về nhiệt độ, áp suất, pH. Sở dĩ như vậy, vì nó có sự hiện diện của chất xúc tác sinh học được gọi chung là enzym. Hầu hết phản ứng được xúc tác bởi enzym đều có tốc độ cao hơn nhiều so với khi không được xúc tác. Có trên 4.000 phản ứng sinh hóa được xúc tác bởi enzym. Tốc độ phản ứng xúc tác bởi enzym là điều khiển được. Tên cho một enzym có tiếp vĩ ngữ -ase vào tên của cơ chất mà nó xúc tác (như lactase là enzym phân giải lactose) hay loại phản ứng (như DNA polymerase tạo ra các polymer DNA).

Hoạt tính xúc tác của enzym chịu tác động bởi nhiều yếu tố. Chất ức chế là các phân tử làm giảm hoạt tính của enzym, trong khi yếu tố hoạt hóa là những phân tử làm tăng hoạt tính của enzym. Mỗi một enzym có hoạt tính xúc tác tối ưu ở điều kiện pH, nhiệt độ nhất định, Nhiệt độ quá cao hoặc pH về điểm đẳng điện thì enzym bị biến tính và mất hoạt tính xúc tác.

### Cơ chế hoạt động xúc tác của enzym

Trong quá trình xúc tác của enzym vùng cấu trúc không gian đặc biệt tham gia trực tiếp vào phản ứng để kết hợp với cơ chất gọi là "trung

tâm hoạt động". Cấu tạo đặc biệt của trung tâm hoạt động quyết định tính đặc hiệu và hoạt tính xúc tác của enzym. Mỗi một enzym chỉ xúc tác một hoặc một nhóm cơ chất nhất định theo 1 kiểu phản ứng đặc trưng tạo nên tính đặc hiệu xúc tác của enzym. Vì enzym là chất xúc tác nên nó không tham gia thành phần tạo nên sản phẩm của phản ứng, Enzym kết hợp với cơ chất tại vị trí tâm hoạt động theo kiểu ổ khóa-chìa khóa tạo phức enzym-cơ chất (ES), làm yếu đi các liên kết nội tại của cơ chất và tăng tốc độ phản ứng, sau phản ứng enzym được phóng thích và tiếp tục xúc tác phản ứng tiếp theo (xem Hình 1)



Cơ chế xúc tác phản ứng của enzym (S- cơ chất; E - enzym; P - sản phẩm)

Với tác dụng xúc tác đặc hiệu, đẩy nhanh tốc độ phản ứng lên hàng trăm, nghìn lần và xúc tác trong điều kiện ôn hòa, không cần áp suất, nhiệt độ cao như chất xúc tác hóa học, tốc độ xúc tác có thể kiểm soát được đã giúp enzym trở thành thành phần hóa chất không thể thiếu trong

nhiều lĩnh vực khác nhau như Y học, Công nghiệp thực phẩm; Xử lý sinh học, và nhiều ứng dụng khác. Sau đây là một số ứng dụng enzym trên các lĩnh vực:

### \* Lĩnh vực công nghiệp thực phẩm

Enzym được sử dụng trong ngành công nghiệp này có từ rất sớm, trước khi con người biết đến bản chất enzym. Từ thế kỷ 17 người dân đã biết sử dụng cách dịch tiết của mô động vật, hoặc mầm lúa mạch, các loại trái cây trong chế biến thực phẩm như làm mềm thịt, sản xuất mạch nha, làm bánh mì,... nhờ tác dụng của enzym. Rất nhiều enzym được sử dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp này với

các mục đích khác nhau.(xem bảng trang bên)

### \* Trong Chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản

Các chế phẩm enzym thương mại sử dụng là chế phẩm enzym tổ hợp gồm nhiều loại (protease, amylase, cellulase, mannase, phytase,...) được bổ sung vào



ENZYM	ỨNG DỤNG
<b><math>\alpha</math>-Amylase</b>	Bánh nướng, sản xuất bia, hóa lỏng tinh bột, mạch nha Cải thiện chất lượng bánh mì, Bánh gạo; Làm trong nước ép trái cây
<b>Glucoamylase</b>	Sản xuất bia, Cải thiện chất lượng bánh mì; Sản xuất dung dịch Glucose cao và fructose cao
<b>Protease</b>	Làm mềm thịt, Sự đông tụ của sữa; Cải thiện chất lượng bánh mì
<b>Lactase(<math>\beta</math>-galactosidase)</b>	Không dung nạp Lactose ở người; Thành phần thực phẩm Prebiotic
<b>Lipase</b>	Tạo hương vị phô mai; Sản xuất phô mai Cheddar
<b>Phospholipase</b>	Làm tăng hương vị phô mai
<b>Esterase</b>	Tăng cường hương vị và hương thơm trong nước ép trái cây Khử ester hóa chất xơ; Sản xuất este chuối ngắn
<b>Cellulase</b>	Thức ăn gia súc; Làm trong nước ép trái cây
<b>Xylanase</b>	Làm trong nước ép trái cây; Nâng cao chất lượng bia
<b>Pectinase</b>	Làm trong nước ép trái cây
<b>Glucose xidase</b>	Cải thiện thời hạn sử dụng; Cải thiện hương vị thực phẩm
<b>Laccase</b>	Loại bỏ polyphenol từ rượu vang, bánh nướng
<b>Catalase</b>	Bảo quản thực phẩm (với glucose oxyase) Loại bỏ hydrogen peroxide từ sữa trước khi sản xuất phô mai
<b>Peroxidase</b>	Phát triển hương vị, màu sắc và chất lượng dinh dưỡng của thực phẩm
<b><math>\alpha</math>-Acetolactate dehydrogenase</b>	Rút ngắn thời gian chín của bia
<b>Asparaginase</b>	Giảm sự hình thành acrylamide trong quá trình nướng
<b>Debittering enzymes - naringinase</b>	Loại bỏ vị đắng trong nước ép trái cây; Tăng hương thơm rượu vang

thành phần thức ăn, xúc tác các phản ứng thủy phân chất dinh dưỡng hữu cơ có trong thức ăn thành các đơn phân mà vật nuôi, tôm, cá có thể hấp thu ngay được qua thành ruột, hỗ trợ khả năng tiêu hóa, giúp quá trình hấp thu dinh dưỡng từ thức ăn ở mức tối đa, giảm đi lượng thức ăn mà vật nuôi vẫn phát triển khỏe mạnh, tăng khả năng đề kháng, phân thải ra sạch hơn do dinh dưỡng trong thức ăn được hấp thu triệt để, phân thải giảm mùi hôi-> giảm tải cho việc xử lý môi trường. Kinh phí tiết kiệm tiền thức ăn dư thừa để mua enzym, đem lại hiệu quả kinh tế-môi trường thiết thực cho người sản xuất. Hiện nay chế phẩm enzym hỗn hợp dòng Maxigest của công ty Advanced Enzymes đang được sử dụng

trong ngành chăn nuôi, nuôi tôm tại Hà Tĩnh bởi các farm tôm lớn và trại chăn nuôi có qui mô. Enzym protease đang được sử dụng trong việc cắt tảo, kiểm soát tảo trong ao nuôi tôm theo hướng bền vững.

#### \* Xử lý môi trường

Enzym được sử dụng rộng rãi trong công nghệ xử lý môi trường hữu cơ bán rắn, lỏng. Tùy vào thành phần chất hữu cơ mà các enzym như protease, cellulase, amylase, mannase, glucosidase,... được sử dụng theo tỷ lệ và hoạt lực khác nhau. Enzym thường được phối trộn với tập hợp vi sinh vật hữu ích để tăng hiệu quả xử lý. Về nguyên tắc Enzym sẽ thủy phân các chất hữu cơ cao phân tử (polymer) thành các đơn phân

(monomer), vi sinh vật sẽ sử dụng các đơn chất này làm nguồn cung cấp năng lượng và chất dinh dưỡng cần cho hoạt động sống và trao đổi chất, tăng sinh khối và tiếp tục tiết ra môi trường enzym ngoại bào phân giải chất hữu cơ, sản phẩm cuối cùng của quá trình hô hấp tế bào là CO<sub>2</sub> và H<sub>2</sub>O. Đây là bản chất của quá trình phân giải hữu cơ sử dụng enzym và vi sinh vật hữu ích. Hiện tại Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh đã đưa enzym vào trong sản xuất chế phẩm HATINHBIOCN, là chế phẩm trong thành phần gồm một số chủng vi sinh vật hữu ích và tập hợp enzym xúc tác thủy phân chất hữu cơ sử dụng cho xử lý rác thải hữu cơ, hồ sinh học của các trang trại chăn nuôi, ủ chín phân chuồng,...

#### \* Xử lý nguyên liệu trồng nấm

Nguyên liệu sử dụng trong trồng nấm ăn và nấm dược liệu là gỗ, gỗ vụn, mùn cưa, rơm rạ, cỏ, bông cũ,... có thành phần chính là hợp chất lignocellulose – là một phức chất trong thành phần gồm cellulose (40-50%), hemicellulose (25-35%), lignin (15-20%). Cách thành phần này biến động tùy thuộc loài thực vật và tuổi cây. Tơ nấm tiết ra enzym có thể thủy phân cellulose và hemicellulose và sử dụng các đường đơn tạo thành cho dinh dưỡng, tuy nhiên để rút ngắn thời gian trồng nấm, nguyên liệu thường được tiền xử lý với dung dịch nước vôi trong nhằm thủy phân một

phần các hợp chất trên. Sử dụng vôi là chất có tác dụng thủy phân mạnh nhưng chỉ được dùng ở nồng độ thấp nên hiệu quả xử lý không cao. Tổ hợp enzym cần cho phân giải lignin, hemicellulose, cellulose đưa vào trong sản xuất nấm ăn ở qui mô công nghiệp đã được sử dụng ở một số nước phát triển. Việc sử dụng enzym trong xử lý nguyên liệu trồng nấm còn mới mẻ tại Việt Nam, và chưa được ứng dụng trong sản xuất nấm thương mại.

Hiện nay Trung tâm Nghiên cứu phát triển nấm và Tài nguyên sinh vật, thuộc Sở KH&CN Hà Tĩnh, đã sử dụng

enzym thương mại của hãng Advanced Enzymes trong xử lý nguyên liệu (mùn cưa /bông cũ = 50/50) trong sản xuất nấm Sò (*Pleurotus sp*) đã rút ngắn thời gian sơ chế nguyên liệu từ 4-7 ngày xuống 6-12 giờ. Thời gian ủ ngắn giúp giảm tỷ lệ nhiễm của bịch nấm, nghiệm thức xử lý enzym cho hệ sợi nấm phát triển đồng đều và nhanh hơn so với đối chứng ủ vôi, 70-80% tổng sản lượng nấm thu hoạch vào khoảng 2-4 tuần đầu tính từ thời điểm cấy giống. Năng suất nấm đang được theo dõi, tuy nhiên về nguyên tắc thì tổ hợp enzym (xylanase, cellulase, lac-

case,...) đưa vào giúp thủy phân các liên kết trong phức chất lignocellulose, tách bỏ lignin, thủy phân cellulose và hemicellulose thành các đơn phân như đường C5, C6 và các oligosaccharide giúp hệ sợi nấm dễ dàng hấp thu dinh dưỡng và tận thu nguồn dinh dưỡng có trong cơ chất hiệu quả hơn để có năng suất cao hơn so với cách xử lý nguyên liệu truyền thống bằng vôi./.

*Tài liệu tham khảo:*

[1]. <http://botanystudies.com/mechanism-of-enzym-action/>

[2]. Sindhu Raveendran, và cộng sự. Applications of Microbial Enzymes in Food Industry. Food & Biotechnology 2018 Mar; 56(1): 16-30

## GIẢI PHÁP...

*(Tiếp theo trang 18)*

khoa học công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; vốn kêu gọi từ các nhà tài trợ; vốn đóng góp của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, vốn vay từ các tổ chức tín dụng. Cần xây dựng và ban hành chính sách riêng cho các tổ chức, cá nhân vay vốn đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Ba là Nhà nước cần quan tâm đầu tư cho hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nói chung và sản xuất nông nghiệp nói riêng. Tiếp tục triển khai các hoạt động nghiên cứu, ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp công nghệ cao một cách hiệu quả và bền vững, tạo ra nhiều sản phẩm nông

nghiệp có chất lượng, tính năng vượt trội, giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường và bảo đảm sức khỏe cộng đồng. Nghiên cứu các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã và nông dân ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong sản xuất nông nghiệp như: Công nghệ nhà lưới, nhà màng, công nghệ sinh học, công nghệ thủy canh, công nghệ tự động hóa, ... Triển khai áp dụng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật trong quản lý chất lượng sản phẩm nông nghiệp, bảo vệ môi trường bền vững tại các khu nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

Bốn là Về thị trường tiêu thụ sản phẩm: Khuyến khích các doanh nghiệp, các hợp tác xã phát triển sản xuất nông nghiệp công nghệ cao theo chuỗi liên kết, gắn với bảo vệ

môi trường. Đẩy mạnh hợp tác với các doanh nghiệp, với các tỉnh thành trong cả nước để tiêu thụ sản phẩm; tạo điều kiện lưu thông hàng hóa theo chuỗi giá trị để nâng cao chất lượng, hạ giá thành sản phẩm. Tăng cường hoạt động xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Hỗ trợ các hình thức hợp tác, liên kết tổ chức sản xuất gắn với chế biến, tiêu thụ sản phẩm giữa người sản xuất, các trang trại, tổ hợp tác, hợp tác xã với doanh nghiệp để tăng cường năng lực sản xuất, khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao theo các quy định hiện hành. Hỗ trợ xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm của nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

**L.Đ.D**





tham gia dịch vụ công trực tuyến thuộc lĩnh vực chuyên môn mình phụ trách. Thường xuyên tuyên truyền các tin, bài liên quan đến cải cách hành chính, dịch vụ công trực tuyến trên các hệ thống thông tin của Sở (Tập san, Bản tin Khoa học và Công nghệ với Nông nghiệp nông thôn, Cổng thông tin điện tử). Hàng năm, Sở KH&CN hợp đồng phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Tĩnh, Báo Hà Tĩnh thực hiện tuyên truyền các hoạt động về khoa học và công nghệ, trong đó hoạt động quản lý nhà nước, nghiên cứu ứng dụng phục vụ cải cách hành chính rất được chú trọng. Thực hiện đăng tải video clip mô phỏng các bước thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ. Tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh, công chức được phân công tích cực tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tuyến, kết quả rất rõ nét, sau khi được hướng dẫn các tổ chức, cá nhân đã thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến cho những lần tiếp theo.

Đến thời điểm này, các lĩnh vực có số lượng nộp hồ sơ trực tuyến tương đối nhiều như: Hoạt động khoa học và công nghệ, Năng lượng Nguyên tử, Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng. Năm 2019, có 10 dịch vụ công mức độ 3 trên 11 dịch vụ phát sinh 242 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tuyến 92 hồ sơ, đạt tỷ lệ trên 38%. Đáng chú ý, Sở đã thực hiện công bố 01 dịch vụ công mức độ 4 ở lĩnh vực Năng lượng Nguyên tử với thủ tục khai báo thiết bị X-quang



*Năm 2019, Bệnh viện Phục hồi Chức năng Hà Tĩnh đưa vào sử dụng máy đo độ loãng xương Primus hãng Osteosys do Hàn Quốc sản xuất. Bệnh viện đã thực hiện khai báo dịch vụ công mức độ 4 (nộp và nhận kết quả hoàn toàn trên mạng), kết quả nhận được trước thời gian quy định.*

chẩn đoán trong y tế, trong năm đã phát sinh 12 hồ sơ, trong đó 11 hồ sơ tiếp nhận và trả trực tuyến, đạt tỷ lệ trên 91%.

Trao đổi với chúng tôi, ông Trần Tuấn Sơn - Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Bệnh viện Phục hồi Chức năng Hà Tĩnh cho biết: Từ khi Sở Khoa học và Công nghệ công bố dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, thông qua các hoạt động lĩnh vực an toàn bức xạ, chúng tôi được hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến. Chúng tôi đã đăng ký tài khoản của bệnh viện trên Cổng dịch vụ công, từ đó đến nay, các công việc liên quan đến những thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực này, chúng tôi đều nộp trực tuyến. Đặc biệt, trong năm 2019, thủ tục "Khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế" được công bố

dịch vụ công mức độ 4, rất thuận lợi cho chúng tôi, mặc dù bệnh viện cách Trung tâm phục vụ hành chính công khoảng cây số, nhưng nộp và nhận kết quả trực tuyến giúp tiết kiệm được thời gian, công sức, chi phí đi lại, những bệnh viện, phòng khám ở xa thì hiệu quả gấp rất nhiều lần.

Để có được kết quả bước đầu như trên là nhờ sự quan tâm, chỉ đạo quyết liệt của Ban Giám đốc Sở, quan tâm thực hiện của lãnh đạo các phòng, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng, đội ngũ cán bộ công chức có liên quan. Với kết quả bước đầu này, đã giúp cho các tổ chức, cá nhân tiết kiệm được rất nhiều công sức, thời gian và chi phí đi lại trong giải quyết thủ tục hành chính, góp phần chung tay cùng với cả tỉnh cải cách hành chính.

P.C.C



# HỒ SƠ ĐIỆN TỬ- NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI TẠI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO ĐH, CĐ TRÊN ĐỊA BÀN HÀ TĨNH

Hồ Thị Huyền Mơ  
Trường Đại học Hà Tĩnh

**T**rong quá trình tiến tới Chính phủ điện tử, văn bản được phát triển ngày càng nhiều ở dạng điện tử, tồn tại song song và ngày càng chiếm ưu thế so với văn bản giấy, tạo sự thay đổi về chất trong giao dịch, trao đổi công việc giữa CB,CC,VC và các cơ quan, đơn vị. Xuất phát từ thực tế đó, yêu cầu đặt ra đối với nền hành chính hiện đại nói chung và đối với công tác Văn thư - Lưu trữ nói riêng là việc lập hồ sơ điện tử (HSĐT) để lưu trữ, theo dõi công việc. Tuy vậy, hiện nay việc lập HSĐT tại các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng (ĐH, CĐ) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh còn gặp một số khó khăn, bất cập cần có giải pháp kịp thời nhằm sớm đưa HSĐT trở thành một công cụ liên kết, lưu trữ, chia sẻ thông tin hữu hiệu trên môi trường mạng Internet phục vụ hoạt động quản lý, điều hành, thực thi nhiệm vụ; đồng thời nâng cao hiệu quả công tác CCHC tại các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Theo kết quả điều tra, khảo sát và phỏng vấn tại các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ (Trường Đại học Hà Tĩnh; Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt - Đức; Trường Cao đẳng Công nghệ Hà Tĩnh; Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh; Trường Cao đẳng Nguyễn Du) cho thấy quá

trình triển khai việc lập HSĐT hiện có một số thuận lợi, khó khăn như sau:

\* Thuận lợi

- Cơ sở pháp lý cho công tác lập HSĐT đang dần được hoàn thiện (Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03/01/2013 của Chính phủ; Thông tư số 01/2019/TT-BNV và Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ v.v...) tạo cơ sở để các cơ quan, tổ chức tiến hành hoạt động lập hồ sơ điện tử cho các tài liệu hình thành trong quá trình hoạt động của mình.

- Xu hướng sử dụng văn bản điện tử thay thế dần văn bản giấy trở nên ngày càng phổ biến tại các địa phương trên cả nước và tại tỉnh Hà Tĩnh, đặc biệt tại các sở, ban, ngành cấp tỉnh tạo nền tảng cho việc phát huy, khai thác, chia sẻ các kinh nghiệm trong lập HSĐT.

- Các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành danh mục hồ sơ và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập hồ sơ công việc. Đây là cơ sở quan trọng để triển khai thống nhất, đồng bộ việc lập hồ sơ đối với từng nhiệm vụ cụ thể của các đơn vị; đồng thời cũng là căn cứ cho hoạt động kiểm tra công tác văn thư, lưu trữ và hoạt động thu tải liệu vào kho lưu trữ của các trường.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh vào công việc ngày càng phổ biến rộng rãi, đặc biệt là dịch vụ lưu trữ trên Google Drive làm tăng năng suất, hiệu quả lưu trữ.

- Ý thức lập hồ sơ của CB,VC nói chung đã từng bước được nâng lên rõ rệt, hoạt động lập hồ sơ và vai trò của hoạt động này đã được các đơn vị, các CB,VC quan tâm, triển khai. Song song với đó, hoạt động kiểm tra công tác văn thư, lưu trữ tại cơ sở đào tạo ĐH, CĐ tại Hà Tĩnh cũng được tiến hành hàng năm. Qua kiểm tra, kịp thời chấn chỉnh các đơn vị khắc phục những tồn tại, yếu kém, động viên những đơn vị thực hiện tốt, tạo tinh thần thi đua trong toàn thể cơ quan, đơn vị.

- Các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh luôn tạo điều kiện cho đội ngũ làm công tác văn thư, lưu trữ của đơn vị mình tham gia các lớp tập huấn phổ biến và nâng cao các kiến thức, kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ về văn thư, lưu trữ do UBND tỉnh, Sở Nội vụ tổ chức.

- các điều kiện về hạ tầng CNTT như máy tính, hệ thống mạng nội bộ, mạng diện rộng được chú trọng đầu tư phát triển. Đây là cơ sở quan trọng cho việc đảm bảo thông tin

được kết nối giữa các đơn vị, giữa các CB,VC với nhau và với các cơ quan, đơn vị, tổ chức bên ngoài.

**\* Khó khăn**

- Danh mục hồ sơ của một số cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh không được ban hành thường xuyên theo từng năm, có đơn vị danh mục hồ sơ ban hành năm trước vẫn tiếp tục được sử dụng để hướng dẫn các đơn vị trực thuộc lập hồ sơ và làm cơ sở để thu hồ sơ lưu trữ năm hiện tại, do đó có một số danh mục không còn phù hợp, nhiều hồ sơ không còn trên thực tế, trong khi đó một số nhiệm vụ mới lại chưa được đưa vào danh mục hồ sơ.

- Kiến thức, ý thức về công tác lập hồ sơ của CB,VC nhìn chung chưa cao; CB,VC chưa nhận thức đúng vai trò, tầm quan trọng của công tác này, khi thực hiện lập hồ sơ còn lúng túng; nhiều CB,VC đến đợt kiểm tra hồ sơ mới tiến hành thu thập lại văn bản và sắp xếp vào bìa, cặp hồ sơ do đó xảy ra tình trạng mất mát, thất lạc tài liệu khá phổ biến.

- Ứng dụng CNTT còn mang tính tự phát theo nhu cầu của từng đơn vị, chưa có lộ trình, kế hoạch rõ ràng, không theo chủ trương của tỉnh; bên cạnh đó, kỹ năng ứng dụng CNTT của nhiều CB,VC vào công việc hàng ngày còn kém.

- Hạ tầng kỹ thuật CNTT tại các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh còn yếu, hệ thống máy tính tại một số đơn vị chưa được trang bị đồng bộ, thậm chí thiếu ở một số bộ phận; máy tính ở một số bộ phận quan trọng cấu hình

thấp, tốc độ kết nối còn chậm; hệ thống mạng LAN, mạng diện rộng còn xảy ra trục trặc; đặc biệt trong thời đại tội phạm công nghệ cao phổ biến như hiện nay thì việc đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin trở nên cấp thiết và là một thách thức lớn.

Trong thời gian tới, để thực hiện tốt công tác lập HSĐT tại các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, cần thực hiện một số giải pháp sau:

Thứ nhất, đơn vị phụ trách mảng công tác Văn thư, Lưu trữ của các trường ĐH, CĐ tham mưu cho Lãnh đạo Trường chủ trương ứng dụng phần mềm chuyên dụng có thể liên kết và lưu trữ các tài liệu điện tử hình thành trong quá trình theo dõi, giải quyết công việc của Trường và của từng CB,VC thành hồ sơ điện tử;

Thứ hai, đưa vào kế hoạch năm học lộ trình ứng dụng CNTT cụ thể và huy động mọi nguồn lực để tăng cường đầu tư về hạ tầng thể; Đầu tư phát triển và tăng chất lượng hệ thống mạng nội bộ, hệ thống một cửa điện tử, phần mềm dùng chung phục vụ quản lý, điều hành được triển khai nhân rộng, hệ thống một cửa tích hợp, hệ thống hội nghị trực tuyến, hộp thư điện tử...;

Thứ ba, Phòng Tổ chức - Hành chính/Phòng Tổng Hành chính các trường ĐH, CĐ cần tăng cường và nâng cao chất lượng của hoạt động tuyên truyền, phổ biến các văn bản hướng dẫn về lập hồ sơ điện tử, đặc biệt là những văn bản mới; ban hành các văn bản hướng dẫn dựa trên các văn

bản của Trung ương, của tỉnh về hồ sơ điện tử, lập hồ sơ điện tử để các đơn vị trực thuộc, CB,VC nắm rõ yêu cầu, cách thức tiến hành việc lập hồ sơ điện tử. Cử cán bộ đi tập huấn, học tập kinh nghiệm tại các cơ quan, đơn vị đã triển khai việc lập hồ sơ điện tử;

Thứ tư, triển khai rộng rãi chữ ký số cho Lãnh đạo trường, Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc để ban hành ngày càng phổ biến các văn bản điện tử;

Thứ năm, các cơ sở đào tạo ĐH, CĐ trên địa bàn tỉnh cần có kế hoạch phát triển nguồn nhân lực CNTT. Đây là giải pháp quan trọng trong thời đại phát triển mạnh mẽ CNTT đi kèm với những nguy cơ về an ninh mạng, an toàn thông tin.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính nhà nước (HCNN) giai đoạn 2011 - 2020;

2. Luật Lưu trữ số 01/2011/QH13;

3. Nghị định số 01/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lưu trữ;

4. Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của Hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của cơ quan, tổ chức;

5. Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ quy định tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử.



# Tiêu chuẩn 5S được doanh nghiệp Hà Tĩnh triển khai như thế nào?

Là “công cụ” quản lý được du nhập từ Nhật Bản, tiêu chuẩn 5S đã và đang được một số doanh nghiệp (DN) Hà Tĩnh áp dụng vào hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo đánh giá, mô hình này đã mang lại hiệu quả thiết thực trong việc tạo môi trường làm việc ngăn nắp, thân thiện, tiết kiệm chi phí cho DN.

## Đề cao tính gọn gàng, quy cũ

Tiêu chuẩn 5S được hiểu là “sàng lọc”, “sắp xếp”, “sạch sẽ”, “săn sóc”, “sẵn sàng”. Theo đó, “sàng lọc” là bỏ đi những thứ không cần thiết. Những thứ còn lại sẽ phải được “sắp xếp” một cách khoa học, dễ thấy, dễ tìm. Môi trường xung quanh phải luôn “sạch sẽ”. Những công việc này cần được “săn sóc” thực hiện liên tục. Thực hiện tốt 4 bước trên, người lao động sẽ luôn ở tư thế “sẵn sàng” để đạt được hiệu quả công việc tốt nhất.

Là đơn vị tiên phong áp dụng mô hình quản lý 5S vào hoạt động sản xuất kinh doanh (từ năm 2015) đến nay, Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh đã triển khai thực hiện tại 50 cửa hàng. Áp dụng mô hình 5S, các cửa hàng tiến hành rà soát, bỏ đi những đồ vật không dùng đến, sắp xếp lại và dọn dẹp vệ sinh sạch sẽ. Thậm chí, đến cả những chi tiết nhỏ như kê vạch vị trí cho bình chữa cháy, sắp xếp ghế,



Mô hình 5S

vật dụng... cũng đã được quan tâm thực hiện và nằm trong bộ tiêu chí chấm điểm.

Theo ông Trần Đình Tuyết - Phó Giám đốc Xăng dầu Hà Tĩnh, việc triển khai áp dụng 5S là không khó nhưng để duy trì thực hiện lại là điều cần sự quyết tâm cao. Theo đó, hàng ngày, cửa hàng trưởng của mỗi đơn vị sẽ phải tự chấm điểm theo bộ tiêu chí đã quy định. Đồng thời, Ban 5S của công ty sẽ kiểm tra đột xuất, quan sát qua camera để kịp thời phát hiện và đôn đốc. Những kết quả chấm sẽ là căn cứ để xếp loại thi đua của cán bộ, người lao động theo từng tháng.

“Kết quả quan trọng nhất mà 5S mang lại đó là thay đổi thói quen của cán bộ, người lao động theo hướng khoa học, trách nhiệm thể hiện ngay từ tác phong làm việc. Nhờ đó, cửa hàng luôn sạch đẹp, môi trường làm việc thân thiện, giảm thiểu những công việc không cần thiết, từ đó tiết kiệm chi phí cho đơn vị...” – ông Trần Đình Tuyết cho biết thêm.

Công ty Điện lực Hà Tĩnh cũng là đơn vị được đánh giá cao trong áp dụng chuẩn 5S trên địa bàn Hà Tĩnh. Triển khai 5S từ năm 2016 với nội dung quan trọng về chỉnh trang lưới an toàn lưới điện, từ thực trạng lưới điện chằng

chặt, mất an toàn thì nay cơ bản gọn gàng, sạch đẹp; sự cố được phát hiện, xử lý nhanh.

Phó Giám đốc Công ty Điện lực Hà Tĩnh Phan Đức Hùng cho biết: “Từ 2016 đến nay, việc áp dụng tiêu chuẩn 5S đã được cụ thể hóa, toàn bộ công nhân viên coi đây là việc làm thường xuyên nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh”.

### Cần nhân rộng

Mặc dù lợi ích mà mô hình 5S mang lại đã được khẳng định nhưng hiện tại, số lượng doanh nghiệp tại Hà Tĩnh áp dụng vẫn chỉ tính trên đầu ngón tay. Khảo sát nhanh một số doanh nghiệp hoạt động sản xuất ở các lĩnh vực về cơ khí, gỗ, điện tử, đa phần còn “bỡ ngỡ” với 5S hoặc biết nửa vời và áp dụng... “sơ sơ”.

Ông Trần Hào Quang - Giám đốc Công ty Chế biến gỗ và Thương mại Hào Quang cho biết: “Hiện trong sản xuất



*Tại các cửa hàng xăng dầu thuộc Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh, các vật dụng được sắp xếp khoa học, dễ thấy, dễ lấy, dễ tìm.*

đã sạch sẽ hơn, máy móc thiết bị được sắp xếp gọn gàng, hợp lý nhưng để cụ thể theo chuẩn 5S thì vẫn chưa”.

Trong khi đó, ông Nguyễn Minh Hải - Giám đốc Công ty Cơ Khí Minh Tiến (huyện Thạch Hà), cho rằng: “Mong muốn xưởng sản xuất thực

hiện 5S là điều công ty đang cố gắng. Tuy nhiên, người lao động vẫn chưa tự giác nên hiệu quả chưa như ý muốn”.

Trao đổi về vấn đề này, ông Bùi Phong An - Chi cục trưởng Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng cho biết: “Việc triển khai 5S hiện nay chưa tạo được sự phát triển mạnh mẽ là do một số rào cản như khó thay đổi thói quen của người lao động, chưa có sự quyết liệt của đội ngũ lãnh đạo... Do vậy, việc tuyên truyền, vận động mọi người chuyển biến nhận thức và thực hiện là điều các doanh nghiệp cần quan tâm. Quan trọng hơn đó là sự quyết liệt, nêu gương, kiên trì thực hiện của đội ngũ quản lý để 5S ăn sâu vào tiềm thức của mỗi cán bộ, nhân viên trong đơn vị...”

**Theo Thành Chung -  
Ngọc Hà (Bao.hatinh.vn)**



*Công tác chỉnh trang lưới điện theo hướng tinh gọn, an toàn được Công ty Điện lực Hà Tĩnh chú trọng triển khai (Ảnh: Thu Phương)*



### • Chim yến được nuôi thành công tại Hà Tĩnh

Chim yến là loài chim quý hiếm, tổ của nó là loại thực phẩm cao cấp có nhiều chất bổ dưỡng, được coi như “vàng trắng”. Loài chim này vốn chỉ có thói quen sinh sống, làm tổ trên những vách đá cao ngoài hải đảo hoặc những hang, động ven biển. Thế nhưng, tại Hà Tĩnh đã dụ thành công hàng nghìn con chim yến về sinh sống.

Vừa qua, tại Sở KH&CN Hà Tĩnh Hội đồng KH&CN chuyên ngành cấp tỉnh đã tổ chức nghiệm thu dự án “Ứng dụng tiên bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình nuôi thử nghiệm chim yến tại xã Nam Hương, huyện Thạch Hà”. Do ông Bùi Quốc Sơn – GD Trung tâm Ứng dụng KHKT và BVCTVN huyện Thạch Hà làm chủ nhiệm.

Sau 2 năm triển khai, đến nay dự án đã thu được kết quả như đã ký kết ban đầu: Đào tạo được 02 cán bộ kỹ thuật làm chủ được quy trình công nghệ dẫn dụ chim yến tự nhiên; kỹ thuật thu hoạch, sơ chế tổ yến, đóng gói và bảo quản sản phẩm; công nghệ tạo thức ăn nhân tạo cho chim trong nhà yến; xây dựng thành công mô hình nuôi chim yến có hiệu quả cao, thu hút hơn 1.000 cá thể yến đến sinh sống và hình thành được gần 200 tổ, cho khai thác gần 100 tổ chất lượng tốt.

QT

### • Xây dựng mô hình đào tạo theo mô - đun/tín chỉ trong các trường Cao đẳng nghề

Giáo dục nghề nghiệp lâu nay cơ bản đang tổ chức đào tạo theo niên chế học phần. Điều này dẫn tới tình trạng phổ biến tri thức một chiều, dẫn đến hệ lụy là người học chưa phát huy tối đa tính sáng tạo, thiếu khả năng tương tác và giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Trước thực trạng trên, Trường Cao đẳng Kỹ thuật Việt-Đức Hà Tĩnh đã đề xuất triển khai đề tài: "Xây dựng mô hình đào tạo theo mô - đun/tín chỉ trong các trường Cao đẳng nghề trên địa bàn Hà

Tĩnh, đáp ứng yêu cầu Hội nhập quốc tế", do TS. Cao Thành Lê làm chủ nhiệm.

Mục tiêu của đề tài: Nghiên cứu chuẩn đầu ra của các ngành đào tạo trình độ cao nghề nghiệp một số ngành chuyên giao đào tạo thí điểm cho Tổng cục giáo dục nghề nghiệp Việt Nam từ Chính phủ Úc và Chính phủ CHLB Đức để xây dựng hệ thống đạt chuẩn chất lượng đầu ra cho một số ngành ứng dụng của Việt Nam tiếp cận cấp độ quốc tế; hoàn thiện chương trình khung đào tạo theo mô-đun/tín chỉ; xây dựng các biểu mẫu trong tổ chức đào tạo; định hướng phương pháp tổ chức dạy học theo hướng đào tạo; công tác kiểm tra đánh giá trong đào tạo theo mô-đun-đơn/ tín chỉ và xây dựng hệ thống văn bản điều hành tổ chức đào tạo.

Đề tài đã chính thức được Hội đồng Khoa học công nghệ chuyên ngành cấp tỉnh do ông Nguyễn Quốc Anh - P.GD Sở GD-ĐT Hà Tĩnh làm Chủ tịch tổ chức họp, phân tích, đánh giá tính cấp thiết và đồng ý cho Chủ nhiệm triển khai đề tài.

QT

### • Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác về SHTT và tập huấn về quản trị tài sản SHTT.

Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh vừa phối hợp với Cục Sở hữu trí tuệ (SHTT), Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức Lễ ký kết thỏa thuận hợp tác về SHTT và tập huấn về quản trị tài sản SHTT cho cán bộ quản lý nhà nước, trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh. Tham dự, về phía Cục SHTT có: Ông Tạ Quang Minh - Viện trưởng, ông Nguyễn Hữu Cần - Phó Viện trưởng Viện Khoa học SHTT, Cục SHTT; ở tỉnh Hà Tĩnh có: Ông Đỗ Khoa Văn - Giám đốc Sở KH&CN, ông Nguyễn Huy Trọng - Phó Giám đốc Sở KH&CN, và gần 100 đại biểu đại diện các sở, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị, thành phố, trường đại học, cao đẳng, doanh nghiệp trên địa bàn.

Chương trình tập huấn, các đại

biểu đã được TS. Nguyễn Hữu Cần - Phó Viện trưởng Viện Khoa học SHTT truyền đạt chuyên đề Quản trị tài sản trí tuệ gồm các nội dung: Tài sản trí tuệ và vai trò của nó đối với nền kinh tế, doanh nghiệp; Hệ thống, cơ chế bảo hộ SHTT; Sáng tạo (tạo lập) tài sản trí tuệ; Xác lập quyền SHTT; Thương mại hóa và quản lý giá trị tài sản trí tuệ; Bảo vệ tài sản trí tuệ; Chiến lược quản trị tài sản trí tuệ. ThS. Bùi Tiên Quyết - Trưởng phòng đào tạo, Viện Khoa học SHTT truyền đạt chuyên đề Thông tin và dịch vụ Sở hữu công nghiệp phục vụ hoạt động nghiên cứu, tạo lập, bảo hộ, quản trị và thương mại hóa tài sản trí tuệ; khai thác thông tin trên trang web ipplatform.gov.vn về nhãn hiệu, kiểu dáng, sáng chế...

Sau phần trình bày, các đại biểu đã trao đổi với giảng viên về cung cấp thông tin sáng chế, vấn đề cập nhật mới cơ sở dữ liệu... và đã được giải đáp một cách thỏa đáng.

PC

### • Lễ công bố Quyết định và trao Văn bằng bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận “Cam SơnMai” cho sản phẩm cam chanh của huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

Vừa qua, UBND huyện Hương Sơn phối hợp với Sở KH&CN tổ chức Lễ công bố Quyết định và trao Văn bằng bảo hộ Nhãn hiệu chứng nhận “Cam SơnMai” cho sản phẩm cam chanh của huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Tham dự buổi Lễ có đại diện Cục Sở hữu trí tuệ, ông Tạ Quang Minh - Viện trưởng Viện Khoa học sở hữu trí tuệ.

Tại buổi Lễ, ông Dương Thành Long - Trung tâm nghiên cứu công nghệ và SHTT CIPTEK, chủ nhiệm dự án báo cáo tóm tắt kết quả thực hiện dự án. Qua gần 1 năm thực hiện Quyết định số 3818/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Hà Tĩnh về việc phê duyệt Dự án "Tạo lập, quản lý và phát triển Nhãn hiệu chứng nhận "Cam Sơn Mai" dùng cho quả cam chanh của



huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh", đến nay kết quả đã đạt được theo đúng nội dung, tiến độ thời gian theo hợp đồng ký kết với Sở KH&CN. Cục Hữu trí tuệ, Bộ Khoa học và Công nghệ đã ra Quyết định số 96278/QĐ-SHTT về việc cấp Giấy chứng nhận đăng ký nhãn hiệu số 335147 cho nhãn hiệu chứng nhận "Cam Sơn Mai" cho sản phẩm cam chanh của huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh. Xây dựng hoàn thành trang Website camsonmai.com.

PC

#### • Ứng dụng tiên bộ KHKT sản xuất một số giống ngô lai mới có năng suất cao tại Hà Tĩnh

Diện tích trồng ngô tại Hà Tĩnh hiện nay khoảng 9.000ha, chủ yếu tập trung tại các bãi bồi ven sông, đất đồi và đất màu nội đồng, năng suất còn thấp so với trung bình chung cả nước. Việc nghiên cứu tuyên chọn giống ngô lai trung ngày năng suất cao, chống chịu tốt, thích ứng rộng và nghiên cứu một số biện pháp kỹ thuật canh tác trên trên đất lúa không chủ động về nguồn nước, kém hiệu quả là yêu cầu cấp thiết. Trước thực tế trên, Công ty CP Giống cây trồng Hà Tĩnh đã đề xuất triển khai dự án "Ứng dụng tiên bộ KHKT sản xuất một số giống ngô lai mới có năng suất cao tại Hà Tĩnh" do ông Hoàng Hiệp làm chủ nhiệm.

Mục tiêu của dự án: Tuyển chọn 1-2 giống ngô lai trung ngày, vụ xuân 120-130 ngày, sinh trưởng phát triển tốt, ít nhiễm bệnh, chống chịu với điều kiện bất thuận, năng suất cao; xây dựng 1-2 quy trình canh tác cho các giống ngô lai mới; xây dựng 3 mô hình thâm canh, có điều kiện tiêu khí hậu, chân đất khác nhau.

Ngày 06/12 vừa qua, Hội đồng KHCN chuyên ngành cấp tỉnh đã họp xét duyệt và đồng ý cho dự án được triển khai vào vụ xuân 2020 với 3 mô hình có chân đất khác nhau trên diện tích từ 5ha trở lên có đối chứng.

QT

#### • Triển khai thí điểm phần mềm báo cáo tiến độ xử lý công việc.

Sáng ngày 05/12/2019, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở

Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh phối hợp tổ chức hướng dẫn và dựa vào ứng dụng thí điểm phần mềm báo cáo tiến độ xử lý công việc tại Sở Khoa học và Công nghệ.

Phần mềm là công cụ thuận tiện trong đăng ký chương trình công tác tuần, tháng, năm. Cập nhật, theo dõi kết quả thực hiện công việc của các phòng, đơn vị. Giúp cho lãnh đạo thuận tiện trong việc theo dõi tiến độ thực hiện công việc, nắm bắt được tình hình thực hiện công việc của các phòng, đơn vị để kịp thời chỉ đạo. Nâng cao hiệu quả công tác quản trị văn phòng, công tác chỉ đạo điều hành; hỗ trợ cho công tác xếp loại thi đua giữa các phòng, đơn vị, phân loại CBCCVC. Công bố, công khai trên Cổng thông tin điện tử. Tự động hóa quá trình đăng ký lịch công tác, quản lý công việc của các phòng, đơn vị...

PC

#### • Ứng dụng giải pháp công nghệ IoT vào giám sát, điều hành trong quá trình sản xuất nông nghiệp nhà màng

Sự phát triển của nông nghiệp công nghệ 4.0 là đòi hỏi tất yếu trong điều kiện biến đổi khí hậu. Hoạt động sản xuất nông nghiệp ở Hà Tĩnh đã từng bước ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất. Tuy nhiên, để có một quy trình sản xuất nông nghiệp ứng dụng hệ thống công nghệ IoT đồng bộ, làm mô hình điềm để tham quan, nhân ra diện rộng tại Hà Tĩnh chưa có. Nhằm khắc phục những yếu điềm trong sản xuất nông nghiệp truyền thống và phát triển nền nông nghiệp theo công nghệ 4.0 - KS. Lê Quang Thuyết - Văn phòng Điều phối Nông thôn mới huyện Cẩm Xuyên đã đề xuất triển khai dự án "Ứng dụng công nghệ IoT vào sản xuất hoa và dưa lưới trong nhà màng tại Hà Tĩnh".

Mục tiêu của dự án: Xây dựng 01 mô hình mẫu về ứng dụng giải pháp công nghệ IoT vào giám sát, điều hành quá trình sản xuất hoa và dưa lưới trong nhà màng tại xã Cẩm Phúc, huyện Cẩm Xuyên; điều khiển, vận hành hệ thống tưới nước, dinh dưỡng hoàn toàn tự động qua điện thoại thông minh,

máy tính có kết nối Internet; giám sát các yếu tố môi trường như: Nhiệt độ, độ ẩm không khí, độ ẩm đất, độ dẫn điện của đất, ánh sáng và dinh dưỡng đảm bảo cho cây trồng sinh trưởng và phát triển trong điều kiện tốt nhất; xây dựng Sổ tay hướng dẫn ứng dụng giải pháp công nghệ IoT vào quá trình sản xuất nông nghiệp trong nhà màng.

Ngày 10/12, Hội đồng KHCN chuyên ngành cấp tỉnh đã tổ chức họp xét duyệt, phân tích, đánh giá tính khả thi của thuyết minh dự án và đồng ý cho triển khai.

QT

#### • Nuôi thành công mô hình xen ghép tôm thẻ chân trắng và cá Diạ trong ao đất tại Hà Tĩnh.

Dự án Ứng dụng tiên bộ KH&CN xây dựng mô hình nuôi xen ghép tôm thẻ chân trắng và cá Diạ trong ao đất tại Hà Tĩnh được Sở Khoa học và Công nghệ đồng ý cho Công ty TNHH Trí Đức Hà Tĩnh triển khai nhằm mục tiêu ứng dụng KH&CN mới vào sản xuất, đưa đối tượng nuôi mới vào trọng vùng nuôi tôm kém hiệu quả nhằm đa dạng hóa hình thức nuôi, giảm thiểu rủi ro dịch bệnh, tăng hiệu quả kinh tế, góp phần phát triển nuôi trồng thủy sản địa phương theo hướng hiệu quả và bền vững.

Sau 7 tháng triển khai thực hiện, đến nay dự án đã được thực hiện hoàn thành theo mục tiêu, nội dung theo yêu cầu. Đã xây dựng thành công mô hình nuôi xen ghép tôm thẻ chân trắng và cá Diạ trong ao đất với 02 hình thức nuôi. Hoàn thiện 01 quy trình công nghệ nuôi xen ghép tôm thẻ chân trắng và cá Diạ trong ao đất phù hợp với điều kiện Hà Tĩnh. Nuôi thành công trong điều kiện thời tiết mùa lạnh, khẳng định được những tác động tích cực của cá Diạ trong việc xử lý môi trường đối với ao nuôi tôm.

Việc ứng dụng tiên bộ KH&CN vào xây dựng nuôi tôm thẻ chân trắng xen ghép cá Diạ đã mang lại hiệu quả tích cực về mặt khoa học, công nghệ, đạt hiệu quả kinh tế rõ rệt, vì vậy, cần tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến kỹ thuật, giới thiệu nhân rộng mô hình trên địa bàn toàn tỉnh trong thời gian tới.

PC



Nguyễn Văn Thanh

**MỪNG ĐẢNG TUỔI 90**

Khi loài người biết tìm ra lửa  
Ánh lửa sáng soi nhân loại đi lên  
Khi Bác Hồ khai sinh ra Đảng  
Đảng, Bác Hồ tỏa sáng ánh thiêng liêng.

Ôi ánh lửa đầu tiên của Đảng  
Tỏa sáng 90 năm trên dặm đường dài  
Vượt biết bao bão bùng giông tố  
Vững niềm tin hướng tới tương lai.

Đời có Đảng như mặt trời chiếu sáng  
Ngàn triệu dân theo Đảng, Bác Hồ  
“Dù đốt cháy dãy Trường Sơn hùng vĩ  
Cũng quyết giành độc lập tự do”.

Cuộc hành quân trường kỳ không mỏi  
Đánh Pháp xong rồi lại đuổi Mỹ xâm lăng  
Những tháng năm chiến đấu kiên cường  
Giải phóng miền Nam nước nhà thống nhất.

Toàn dân ta dựng xây đất nước  
Cuộc đời vui trong ánh nắng chan hòa  
90 năm vững vàng tiến bước  
Mừng Đảng, mừng Xuân, sông núi ngát hương hoa.

**MỪNG XUÂN CANH TÝ**

Kỷ Hợi vừa ghi nét sử hồng  
Chào Xuân Canh Tý rạng non sông  
Nông thôn khởi sắc hân hoan Tết  
Đô thị phồn vinh đón Xuân sang.

Hội nhập phải giữ bền quốc thể  
Tổ quốc ngày càng cao vị thế  
Hướng về Đại hội niềm tin tưởng\*  
Nước mạnh, dân giàu nguyện ý chung.

\*Đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội XIII của Đảng

Lê Văn Khôi

**HƯƠNG TÌNH MÙA XUÂN**

Vẫn cái sân, bờ dậu xưa  
Còn đây kỷ niệm chưa xa trong đời  
Ngày về lòng thoáng bồi hồi  
Đón anh, em bẽn lẽn cười ngượng sao...

Như đôi chim giọng ngọt ngào  
Anh nghe hơi ấm len vào tận tim  
Tóc em suôn mượt thả hương  
Dáng xuân một thoáng nghe lòng anh say...

Hương tình nhau chẳng nhạt phai  
Rợp trời hoa nở hương bay thom lừng  
Nghe tim từng nhịp rộn ràng  
Tình yêu chấp cánh bay cùng mùa xuân...

Lý Thị Minh Châu

**TẾT QUÊ**

Tết nào bằng Tết ở quê  
Hăm ba tháng chạp đã nghe xuân rồi  
Tiễn đưa ông Táo về trời  
Nôi niêu ở lại cho đời làm tin

Xinh tươi dưới nắng thanh bình  
Đào mai lan cúc hoạ hình nàng xuân  
Người về cho nụ môi gần  
Cho duyên tơ thắm  
Cho ân ái thành

Ấm êm bên mái gia đình  
Khép ngày phiêu dạt lênh đênh xứ người  
Bên nồi bánh áp úng sôi  
Nghe như xuân đã gõ lời mời ta

Mở lòng ra trước muôn hoa  
Để nghe trời đất hoan ca thái bình  
Tết quê là nghĩa là tình  
Lý đầu trăm họ chỉ mình ta vui

**CÂU ĐỐI**

**Khoa học mở đường lên- bản sắc ngàn xưa càng sáng  
Công nghệ khai hướng mới- tinh hoa muôn thuở không mờ!**

Quỳnh Như

## TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Trụ sở chính: 39, Vũ Quang, Thành phố Hà Tĩnh  
Điện thoại: (0239) 3853940; 0913544509; Fax: (0239) 3691083  
Chi nhánh Vũng Áng: Kỳ Lợi - Thị xã Kỳ Anh - Tỉnh Hà Tĩnh

Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Hà Tĩnh là đơn vị trực thuộc Sở Khoa học & Công nghệ Hà Tĩnh, Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng; Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động; Kiểm định các thiết bị X-quang phục vụ quản lý Nhà nước và các tổ chức cá nhân.

### CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG



Kiểm định xi téc ô tô

#### LỰC - ÁP SUẤT

- ❖ Máy thử độ bền kéo, nén, uốn; Kịch thủy lực, kịch căng cáp.
- ❖ Máy thử nghiệm CBR, Marshall; Máy nén nhất liên, tam liên, thiết bị thử mác bê tông, dụng cụ đo mô-men lực.
- ❖ Áp kế, chân không kế, huyết áp kế.



Kiểm định công tơ điện

#### DUNG TÍCH - LƯU LƯỢNG - ĐỘ DÀI - KHỐI LƯỢNG

- ❖ Cột đo xăng, dầu.
- ❖ Xitec ô tô, ca đong, bình đong, thùng đong.
- ❖ Đồng hồ nước lạnh; Đồng hồ đo khí dân dụng.
- ❖ Taximet; panme; thước cặp; đồng hồ so; thước các loại
- ❖ Cân phân tích, cân kỹ thuật, cân thông dụng, cân ô tô, cân móc cầu (cân treo), cân quá tải xách tay, cân trạm trộn và quả cân F1, F2, M1, M2,...



Bảo trì, bảo dưỡng van an toàn

#### ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - NHIỆT

- ❖ Công tơ điện xoay chiều 1 pha, 3 pha (kiểu cảm ứng và điện tử); Biến áp, biến dòng đo lường.
- ❖ Máy đo điện tim; máy đo điện não
- ❖ Phương tiện đo nhiệt độ các loại (nhiệt kế thủy tinh, nhiệt kế chỉ thị, nhiệt kế điện tử, tủ sấy...)

#### THỬ NGHIỆM

- ❖ Sắt thép, xi măng, cát, đá (các loại), gạch, ngói và bê tông, cốt liệu cho bê tông.
- ❖ Đất trong phòng và hiện trường; nhựa đường đặc (Bitum), bê tông nhựa.
- ❖ Chất lượng công trình: Bê tông cốt thép, mối hàn, ... (thử nghiệm theo phương pháp không phá hủy và phá hủy,...)
- ❖ Đo tiếp địa an toàn chống sét công trình



Kiểm định cân thông dụng

#### AN TOÀN LAO ĐỘNG

- ❖ Nồi hơi các loại; nồi gia nhiệt dầu; hệ thống đường ống dẫn hơi nước; các bình chịu áp lực có có áp suất làm việc định mức cao hơn 0,7 bar (không kể áp suất thủy tĩnh).
- ❖ Bồn, bể (xitec), thùng dùng để chứa, chuyên chở khí (khí dầu mỏ) hóa lỏng.
- ❖ Hệ thống cung cấp, điều chế, nạp khí nén, khí hóa lỏng, khí hòa tan; hệ thống đường ống dẫn khí y tế; hệ thống lạnh các loại theo phân loại tại TCVN 6104.
- ❖ Cầu trục, cầu trục, cổng trục các loại: Cầu trục ô tô, cầu trục bánh hơi, bánh xích, đường sắt, chân đế; cầu trục lăn, cầu trục treo; cổng trục, bán cổng trục.
- ❖ Pa lăng điện; pa lăng kéo tay; tời điện dùng để nâng tải, kéo tải theo phương nghiêng; bàn nâng; sàn nâng; tời tay có tải trọng nâng từ 1.000kg trở lên.
- ❖ Xe nâng hàng; xe nâng người; máy vận thăng; thang máy, thang cuốn, băng tải.



Kiểm định cầu trục

#### DỊCH VỤ HỖ TRỢ ỨNG DỤNG NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ

- ❖ Cung cấp dịch vụ kiểm định thiết bị X-quang chẩn đoán y tế (kiểm định thiết bị X-quang chẩn đoán y tế thông thường, X-quang tăng sáng truyền hình và thiết bị X-quang cắt lớp vi tính - CT Scanner)



Kiểm định thiết bị X-quang

#### AN TOÀN BẢO TRÌ - DỊCH VỤ KỸ THUẬT KHÁC

- ❖ Kinh doanh, lắp đặt, bảo trì, bảo dưỡng: các loại thiết bị đo lường, thử nghiệm, dây chuyền công nghệ, thiết bị điện, trạm biến áp, đường dây điện dưới 35 kV, an toàn điện, phòng cháy chữa cháy, tiếp địa hệ thống chống sét
- ❖ Tư vấn, kiểm tra, đánh giá và thực hiện đo điện trở tiếp đất hệ thống chống sét và an toàn điện.
- ❖ Tư vấn cung ứng, chuyển giao công nghệ phục vụ các mục tiêu yêu cầu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.
- ❖ Tư vấn và đánh giá, lựa chọn các dây chuyền, thiết bị công nghệ, an toàn bức xạ
- ❖ Cung cấp các dịch vụ kỹ thuật về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, khoa học và công nghệ.



Thử nghiệm nền mẫu bê tông



Kiểm định, đo tiếp địa an toàn chống sét



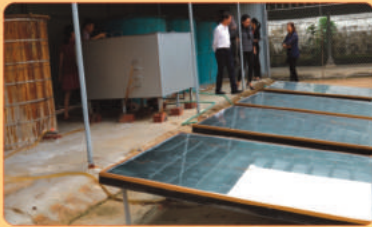
# TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KH&CN

Địa chỉ: Đường Ngô Quyền, xã Thạch Hạ, TP Hà Tĩnh  
ĐT: 02393. 856703 Fax: 02393. 854969; Di động GD: 0912574966  
Email: ngankhcnht@gmail.com



**Chức năng:** Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ là đơn vị sự nghiệp hoạt động theo hình thức tự chủ tự trang trải 100% kinh phí chi thường xuyên, chịu sự quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh. Trung tâm có chức năng nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ về khoa học, phát triển công nghệ, tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ.

## NĂNG LỰC NGHIÊN CỨU VÀ TRIỂN KHAI DỊCH VỤ KH&CN:



\* Công nghệ ứng dụng Năng lượng mặt trời, kết hợp các nguồn năng lượng khác và náo đảo tự động nâng cao hiệu quả nghề chế biến nước mắm;



- Công nghệ nuôi cấy mô tế bào thực vật mô - hom; công nghệ vi ghép sản xuất cây giống;



- Công nghệ xử lý nước sạch sinh hoạt cho các vùng bị nhiễm phèn, Asen;



- ĐTM các dự án đầu tư; xử lý nước thải Y tế;



- Phòng chống sét, phòng chống mối



- Sản xuất kinh doanh các chế phẩm sinh học trong xử lý môi trường bãi rác; xử lý phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón; đem lót sinh học; xử gốc rạ tại đồng ruộng; cải tạo đất, và các chế phẩm xử lý môi trường NTTS.



- Tư vấn tạo sinh kế, đào tạo nghề cho người dân khu vực dễ bị tổn thương do BĐKH



- Công nghệ xử lý môi trường chăn nuôi;

- Các công nghệ sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trong nhà lưới, nhà màng





# TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU, PHÁT TRIỂN NẤM VÀ TÀI NGUYÊN SINH VẬT

Địa chỉ: Thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh

Điện thoại: 02393.845.688; Di động GD: 0913.568138

Email: [tnamhatinh@gmail.com](mailto:tnamhatinh@gmail.com); Website: <http://www.namhatinh.com>

Giám đốc: Trần Đức Hậu

*Trung tâm nghiên cứu, phát triển Nấm và tài nguyên sinh vật, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh, là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; Trụ sở của Trung tâm đặt tại thị trấn Thạch Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.*

## CHỨC NĂNG:

Điều tra, nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên sinh vật nhằm góp phần đáp ứng các nhu cầu của cuộc sống con người về lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng; Kinh doanh các sản phẩm khoa học và công nghệ liên quan



Lãnh đạo Sở Kiểm tra Lô SP Nấm Mộc nhĩ trước khi xuất khẩu sang Pháp



Sản xuất bịch nấm bằng hệ thống dây chuyền tự động



Nấm Rơm



Nấm Mộc nhĩ



Nấm Sò



Nấm Linh chi

## NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN:

\* Tổ chức nghiên cứu ứng dụng và áp dụng các thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào lĩnh vực nấm ăn, nấm dược liệu.

\* Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; lựa chọn, chuyển giao, nhân rộng các kết quả của đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm. Đào tạo cán bộ kỹ thuật và cấp chứng chỉ, hướng dẫn, tập huấn cho người dân trong lĩnh vực trồng nấm và một số lĩnh vực khác nhằm nâng cao năng suất và chất lượng đồng thời sản xuất và lưu giữ giống gốc, giống F1, F2, F3

\* Chuyển giao kỹ thuật trồng nấm cho nông dân, sản xuất và cung ứng đầy đủ, kịp thời, đảm bảo chất lượng các loại giống nấm, bịch nấm cho nhu cầu sản xuất của từng địa phương trong tỉnh và các tỉnh lân cận; Là đầu mối thu mua, sơ chế, chế biến và tiêu thụ sản phẩm cho các cá nhân, đơn vị trồng nấm trong tỉnh.

\* Thực hiện các hợp đồng dịch vụ trong lĩnh vực khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật; Thực hiện các nghiên cứu về KH&CN trong lĩnh vực tài nguyên sinh vật, sản xuất một số sản phẩm KHCN khác dựa trên các kết quả nghiên cứu.